NAM THỨ MƯỜI BA. — SỐ THU 2686 MỖI SỐ: 0$02 NGÀY THỨ NĂM 29 OCTOBRE 1925

RÉSIDENCE SUPÉRIEURE AU TONKIN
DEPOT LÉGAL

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DEPOT LÉGAL INDOCHINE No 4198

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI: Bán tại Bureau du journal — Phố bán lẻ	Người đưa đến nhà	Gửi về Giây thép	Nước ngoài Trung kỳ Ai-lao	Nước ngoài Nam kỳ Cao-mên Pháp	Nước ngoài
Một năm	6$00	6$00	6$30	6$30	6$60	12$00
Các tăng và						
Các công sở	»	18.00	8.00	8.00	9.00	00 »
Sáu tha	3.00	3.50	3....	3....	3.30	6.00
Ba tha	1.50	1.75	1....	1....	1.65	3.00
Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 65, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.

Une seule insertion. . . .	0$30 le c/m
Par contrat annuel	
Par centimètre et par insertion.	0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . .	2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales.	1$50 le c/m

4e page

On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái vấn-đề hợp cổ công-ty

Ở nước ta bây giờ, dù nông, dù công, dù thương cái gì cũng phi có tư-bản lớn thì đỗ làm sao mà cạnh-tranh với người được, mà muốn có được tư-bản lớn thì phi tổ-chức công-ty, tập hợp tư-bản còn có cách gì. Ta thử xét trong trường kinh-tế của thế-giới ngày nay, sức giàu có như người Âu, người Mỹ, mà bao nhiêu những đại nông cuộc, những đại công trường, những đại thương điếm, cũng không có mấy cái là tư-bản của một người làm nên; huống chi người còn hiếm của còn kiệm như dân mình, không nhờ mỗi người một tay một chân, hợp của nên giàu, thì một mình ai có đủ sức mà kinh doanh được những công cuộc lớn lao như thế. Cái vấn-đề hợp cổ công-ty thật là một cái vấn-đề khẩn-yếu ở trong xã-hội ta bây giờ vậy.

Có một điều lạ là người mình cận-lại cũng đã có nhiều người chú ý về cái vấn-đề ấy, cũng biết rằng không có tư-bản lớn thì không sao khoáng-trương được thực-nghiệp, cũng biết rằng muốn có tư-bản lớn thì phải hợp cổ công-ty: những người kiến-thức cổ-vũ hô-hào cũng đã mỏi mồm nhát họng; chỗ định lập công nghệ, chỗ lo mở công ty khác; mà xem ra quả chưa được mấy chỗ có kết quả hay, có chỗ không thành lập rồi lại tan, có chỗ thành lập được giữ vững không tan, mà tư-bản cũng chưa được đủ dùng để kinh-doanh những công cuộc lớn. Trong đó tất có cái có gì ngăn cản, phải làm sao giải quyết được cái vấn-đề ấy trước, thì cái vấn-đề hợp cổ công ty mới mong giải-quyết được xong.

Đặt câu hỏi như thế, tất ai cũng nói rằng người mình chưa có bụng tin nhau, của gửi tay người cho là một sự rất nguy hiểm; cho nên người gọi cổ phần thì có, mà người vào cổ phần thì không. Ở nước mình mà nói chuyện hợp cổ công-ty, thật là nấu cát biết bao giờ thành hồ, rán sành biết bao giờ ra nợ.

Ôi! có bệnh thì có thuốc, đã biết bệnh cần ở đó, nếu kiếm ra thứ thuốc trúng bệnh thì bệnh tất phải lành; đã biết không hợp cổ công ty được là tại không có bụng tin nhau, thì có làm thế nào cho có đủ người ta tin, tức là có thể hợp cổ công-ty được.

1° Phải việc gì thí-nghiệm thật đã có thành hiệu cho người ta công-nhận mới được. Đại-phàm công việc làm chung, lợi hại quan hệ đến cả mọi người, không phải như công việc của riêng từng người, lỗ mình chịu, lãi mình ăn, mà làm những chuyện bấp-bênh, vén tay đốt nhà táng giấy được, tất cái công cuộc gì thí-nghiệm thật đã thành-hiệu, có thể tính trước ra được làm lắt bao nhiêu vốn, số trung-bình mỗi năm lợi được bao nhiêu, cứ qui-hoạch nhất định thế mà tiến hành, hai năm rồi mười, không còn nghi ngại gì nữa, bỏ đồng tiền ra không sợ mất thì người ta mới dám bỏ đồng tiền ra.

2° Phải có những người danh-vọng lớn, tin dụng nhiều đứng lên sáng lập mới được. Cũng một câu nói, ra ở miệng người này thì như rơm như rác, mà ra ở miệng người kia thì có thể có gang. Thường tình người ta, đối với người vẫn không tin phục thuở nay thì câu nói phải cũng không muốn để vào tai nữa, huống-chi đồng tiền liền khúc ruột, ai gửi của lại chẳng chọn người. Người đứng ra sáng lập tất là người có danh-vọng lớn, tin dụng nhiều người ta có lòng tin phục đã lâu thì mới chắc bụng mà góp phần góp vốn.

3° Phải nhất-thiết theo cách thức làm ăn mới của người Tây, điều lệ sổ sách cực-kỳ minh-bạch mới được. Bụng người không phải như cái bánh mà bóc ra xem được ngay, ai ngay ai gian làm đến đồng tiền mới biết; đã hay rằng việc có lợi mười-mươi thật, nhưng chắc đâu khỏi có những đồ gian xảo, mượn cái danh công-ty mà vơ vét cho đầy túi tham, nhờ có oai nghiêm của pháp-luật, điều lệ có tòa duyệt, sổ sách có tòa coi, kẻ dạ muốn lòng tham còn có ủy-ký mà không dám hoành lắm; tiền trong nhà ra đi có người bảo hiểm thì người bỏ tiền mới được vững lòng.

Ấy có như thế thì mới hòng lồ-chức công-ty, tập hợp tư-bản mà kinh-doanh những mối lợi to được. Đành rằng sáng-thủy-gian-nan, đương buổi phong-khí mới khai thông, việc hợp cổ công-ty, người mình còn lạ tai mắt lắm. Song ai là người có cái địa-vị ấy, cái cơ-hội ấy nên gắng mà bước cho khỏi quãng khó-khăn này, may dẫn-dắt gây dựng được nên, có tư-bản mà làm những công cuộc lớn-lao, để khai-thác tài-nguyên trong xứ sở, thì nghề-nghiệp của ta mới mong có ngày phát-đạt, sinh-kế của ta mới mong có ngày chấn-hưng được chăng.

T.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi giấy quán báo, chữa lại thế nào thì biếu rõ rằng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được) để chi tiền giấy quán khảo.

Hễ ai không gửi tiền theo thì cứ để nguyên như cũ hoặc phải trả nặng hơn.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 26 Octobre 1925

Một bài diễn-văn của ông Herriot

Trong bài diễn-văn của ông Herriot đọc tại lễ kỷ-niệm của hội Á-hiên ngoại-đạo ở quận Vienne có nói đủ tòa nội-các có thay đổi cũng không giải-quyết được các nỗi khó-khăn. Ông nói ý ông muốn đặt một quỹ riêng về việc hoàn-trái-khoản và ông kết luận rằng nay cần phải đại cải cách mới được.

Một bài diễn-văn của ông Caillaux

Ông Caillaux đọc diễn-văn ở Chateau du Loir có nói về hiện tình tài-chính. Ông nói số chi thu ngày nay đã quân bình. Ông nói ông rất yên tâm, rồi phải là thế nào cũng điều-đình xong với nước Anh và Hoa kỳ. Ông lại nói số tiền của nước Pháp sẽ giả hai nước ấy không khi nào quá cái số tiền thu được về chương trình Dawes.

Ông kể những nỗi khó khăn của ngân-khố và các cách hồ cứu các rối ấy. Ông nói nhà nước không có thể quên những lời đã cam-đoan, cũng là không thể sai nước với những nhà có trái-khoản. Ông lại nói: nước Pháp hiện nay không có điều chi là nguy cấp đáng lo cả.

Sau đến việc chính-thái, ông nói cái ý tưởng ấy xem xét của thực, thì rõ là một cái ý-kiến không thể thi-hành được. Ta phải nên cẩn thận, chớ có nên tin. Vì cái ý tưởng ấy không phải về đường chuyên-môn, nhưng về đường chính trị. Ở ngoại-quốc, đâu thí-nghiệm cái ý tưởng ấy, cũng thấy bị thất bại cả. Cái ý tưởng ấy mà thi-hành thì làm mất tín-lực của chánh-phủ mà chỉ lợi cho mấy nhà tài-chính kia, số-dĩ biến-đổng tình về việc ấy là cốt cầu lợi về việc đem tài-sản của tư-nhân chuyển sang quyền sở hữu của quốc gia đó mà thôi, vì cái ý tưởng ấy mà thi-hành, bọn ấy sẽ mua rẻ được hết thảy đất cát công trái-phiếu trong nước.

Sau cùng ông nói: Cái ý ông muốn đặt các khoản thuế tăng dần lên mà đánh nặng về số dư dụ của những nhà trù-phú.

Một bài diễn-văn của ông François Marsal

Ông François Marsal diễn-thuyết ở Clermont Ferrand có nói về cải chương-trình tài-chính của quốc-dân liên-hiệp-đoàn. Ông phản kháng việc tăng số giấy bạc và việc tiền thuế về tư-bản. Ông nói đặt khoản thuế ấy, tòa hại cho nền kinh-tế nước Pháp. Ông nói muốn bỏ cứu các nỗi khó khăn của ngân khố, tiên giảm các phí khoản của nhà-nước và bãi mấy thứ độc-quyền là hơn cả.

Tại hội-đồng tòa nội-các

Hội-đồng tòa nội-các họp lúc 9 giờ. Đang lễ chiều hôm nay hội-đồng các quan thượng-thư họp, nhưng lại hoãn trong kỳ hội-đồng tòa nội-các sau để định.

Ông Caillaux bàn nên đặt một quỹ riêng về việc hoàn các trái-khoản. Ông lại bàn bãi cái lệ miễn thuế cho các trái-khoản, tăng khoản thuế lợi-tức, đặt một khoản thuế về cái tài-sản bỏ không, tăng thuế về các của di-sản.

Việc nước Đức

Đảng quốc-dân ở nghị-viện ưng-thuận việc các ông thượng-thư có chân trong đảng ấy là MM. Schiele Neuhaus, và Von Shelleven, nhắc lại lời xin từ chức.

Việc nước Ba-lan

M. Grabiski, thượng-thư bộ tài-chánh, có tuyên-bố rằng trái khoản 100 triệu đô-la đã điều-đình sắp xong, và số tiền ấy sẽ dùng để tăng số tư-bản nhà ngân-hàng nước Ba-lan, khiến cho có thể phát-hành được nhiều ngân phiếu hơn.

Chánh-phủ Ba-lan tuyên-bố rằng không trục xuất những người xin chọn làm dân tịch Đức nữa.

Việc ở Cáp-nai-lí-ân

Các báo Trung-hoa tuyên-bố rằng hiện đương tổ chức kiểm-tra các báo gửi bằng đường bưu-xa đông bộ Trung hoa ở Nga đến, và là các báo cổ vũ truyền-bá cái chủ-nghĩa cộng-sản sang Trung-hoa.

Việc ở Java

Một đội lính tuần-cảnh do thiếu-úy Wiarda coi bị quân Bi-bin-xứ đánh ở Bahangan A'chin (Sumatra). Hai người chết và 5 người bị trọng thương. Thiếu úy Wiarda bị thương ở tay phải, hiện đã đem nhiều lính đến để trừng phạt.

(Indopacifi)

Giải đáp những điều pháp-luật

Bản-quán có lời bảo cáo rằng những giấy của các bạn mua báo gửi đến hỏi về pháp-luật mà có định theo cái giấy cuốn báo thì bản-quán không bỏ đi lời nào cả, chỉ trừ ra những bài hỏi riêt không có nghĩa hoặc dùng báo mà không nói gì cho ai thì bản-quán mới để lại thôi. Vì mỗi ngày bản-quán chỉ có thể giải đáp vào báo được một vài bài thôi, mà số thư gửi đến hỏi lại nhiều, cho nên bản-quán phải theo số thư tự giấy đến trước sau mà giải-đáp dần. Các bạn chân giải-đáp là vì thế, vậy xin các ngài chớ nóng ruột.

LỜI HỎI. — Nhờ quý báo chỉ bảo giùm tôi một việc như sau này thì tôi rất cảm ơn:

Có một người ở Hanoi, vợ cả chết đi, để lại mấy người con, sau lấy một người vợ kế không được con nào. Người vợ kế lúc lấy chồng vốn riêng có một cái nhà. Đến lúc người chồng sắp chết làm chúc thư chia của thì chia cả gia-tài của mình lẫn của vợ kế cho các con mình và bắt người vợ kế điểm chỉ vào các chúc-thư.

Bây giờ người con được phần cái nhà ấy đi đâu không biết không nhìn nhận gì đến người kế-mẫu; nay người ấy muốn bán cái nhà ấy cho tôi, vậy có thể bán được không? Người ấy chỉ có bức văn tự lúc mua nhà mà thôi, vậy tôi có thể mua được không? hay là về sau người con chồng người ấy đem chúc thư ra mà kiện? Nếu mua được thì cách mua thế nào, xin quý-báo chỉ bảo giùm cho tôi rất cảm ơn.

LỜI ĐÁP. Người vợ kế ấy khó giữ tuổ bán được, nhưng được hưởng cho đến khi chết, trừ ra tái giá thì không kể.

Phải lấy chữ ký của người con chồng mới được.

Ph. h.-L.

VĂN UYỂN

Bần nữ thán

Ngồi buồn nhớ chuyện đêm qua,
Phòng không lạnh lẽo đàn tà hắt hiu.
Nỗi riêng ngồi nghĩ trăm chiều,
Biết ai mà ngỏ có điều thấp cao,
Một mình thơ thẩn ra vào,
Sự đời càng ngẫm càng cay đắng lòng.
Thương thay chút phận má hồng,
Nỗi chìm mấy độ, bằng bềnh bao phen,
Giọt mưa sa quản thân hèn,
Những mong giây cát được lên cành [tùng.
Bỗm gan quyết đợi anh-hùng,
Bõ công trang-điểm, phỉ lòng trao ao.
Mà cho thiên-hạ trông vào.
Kiếp trần ăn mặc lúc nào rẻ may.
Mặc ai sấp gió khoe hay,
Khóa buồng xuân quyết đợi ngày đào [non.
Quản chi mình thế thiệt hơn,
Gan vàng khôn chuyển, lòng son [nhẵng rời.
Tuy hèn, Dương-đình-Tây,

Tự do diễn đàn

Muốn dân mạnh nước giàu ta phải đồng tâm

Người ngoại-quốc thường chỉ trích dân ta bảo không mấy người biết nghĩa hai chữ « hữu ái » là gì, nên mới nỡ đối đãi với nhau như người khác nước. Ta thử nghiệm xem họ bình phẩm cái tâm tính chung của dân ta như thế có đúng với sự thực không? Cảo những người thức-giả ai cũng phải chịu nhận rằng dân ta vẫn nhiều cái lòng « tinh kỳ » quá, cái xấu này tưởng rằng một ngày một cải biến dần, nào ngờ đâu lại càng tiến mãi lên! Ta phẫn nhiều chỉ lấy câu « đèn nhà ai nhà ấy rạng » làm chuẩn-đích mà ở đời. Hình như dù có biết rằng tinh « hữu ái » đối với ta rất có kết quả tốt mà nào có ai tự nghĩ cách sửa bỏ cái thói ích-kỷ nó để lại năm sinh sôi nảy nở ở trong óc ta, cho rằng có lợi mà lợi cũng không được hưởng riêng thì cũng chẳng thèm đoái hoài đến nữa.

Trong một nước không người nào thương người nào, không người nào giúp người nào, thậm đến trong nhà của con, anh em, vợ con cũng ghen ghét nhau, thù khích nhau vì một món lợi nhỏ.

Những cái kết-quả của tinh ích-kỷ lạ thường của dân ta đã bày ra trước mắt người Âu-tây, ai là người có lòng kuan bi xét ra cũng là, chỉ phàn nhiều người nào biết phận người nấy, đem hết tâm lực mà mưu những lợi riêng, dù rằng có hại đến người ngoài cũng mặc thây. Lại còn một điều là họ chỉ biết sướng thân một lúc, rồi đến hôm sau có khổ cũng đành, không những một mình chịu khổ, lại còn để hại lây đến người ngoài. Hãy xem sổ đã ở Nam kỳ thì đủ rõ rằng vì dân mình không có lòng tương-trợ tương-tế, mà để Khách-trú chiếm lấy phần lợi hơn. Tuy rằng nước người thật, nhiều của không biết yên nhau, thương nhau thì nhiều làm gì? Người Khách họ ít mà sao họ lại giàu, lại mạnh. Cái thế-lực một ngày một bành trướng mãi lên. Tất cả số người mình có đến 3 500.000, Khách chỉ có 156 00 Tính mà mình lại chịu phần thua kém! Đất rộng tài sản có mà không biết đồng lòng hợp sức để kinh-doanh mối lợi về phần mình.

Cách đây được vài năm đã thấy nhóc-nhích có vài bạn người định lập hội này, bàn cách gộp đỗ lẫn nhau trong khi nguy cấp, vận hạn, mà có sao lập chẳng được bao lâu lại tan không thành. Dù có thành chăng nữa cũng lọc đục không được bao lâu cho lắm! Các chân hội vì người nọ kém lợi người kia sinh ra cãi cọ, hoặc có khi vì trong hội ai cũng muốn đứng lên làm chánh, không ai chịu thua, suy-bì từng tý. Như thế thì thành lập sao được! Cái thói xấu này đối với ta thường xảy ra luôn! Ấy cũng chỉ vì thiếu chất lòng khu-ái mà gây nên cả. Ngán thay! Cái tật đố-mại ấy nó chẳng ngang hẳn cái lối đi của ta, đến chỗ văn-minh rực rỡ.

Ấy những điều khuyết-điểm trong sự lập hội của ta là thế! Trong trí-não chỉ quen theo tục hủ cũ, chỉ sợ ai có quyền thế hơn mình có thể đè-lấn sai khiến mình được, chứ người ra chỉ want want ở đó sẵn sàng. Ai bảo vạ phải lứa, hay kém giá-trị một cách, thì dù có khôn hơn, có tinh gỗ hơn, cũng khinh như nước lã mà bỏ. Nếu cứ lấy lối phải trái bảo ban khuyên nhủ thì quyết không « nghe theo bao giờ. Dân ta kém nghĩa hợp quần, kém tình liên-lạc là do bởi không đồng bụng.

Nào có chịu xét rằng nội giống có được vững bền, giàu-thịnh thì mới mong cạnh-tranh với nước ngoài, mở mặt với giang-sơn. Chẳng lẽ ta cứ bỏ tay mà nhìn nhau hay sao, phải mau mau tự-xử lấy mình, bỏ thói ích-kỷ đi kẻo nguy-cấp lắm rồi!

Nếu còn hi-vọng thu lại lợi quyền thì phải để tâm đến việc lập hội cho được có đủ tư-cách, ai cũng nên lấy nghĩa hợp-quần làm chuẩn-đích công nhau hội họp bàn-luận cách mở-mang gây dựng việc công, thương, nông, nghệ. Mong sao! Mong sao?

A. N. P.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 26 độ
15 giờ 28 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ		10$00
nhì,	—	9 00
ba,	—	8 25
Thóc hạng nhất,	—	5 60
Bắp ngô	—	5 35

Giá bạc. Kể từ ngày 28 Octobre 1925 giá bạc ở kho Nhà-nước định là 18 f. 80.

Thị giá quốc trái. — Ngày 27 Oct. 1925. 46,30 — 51,80. — 41,00 — 40,80. - 66,10.

Tin tàu. — Tàu *Compiègne* mang thư sang Pháp, đến ngày 1 tới bữa 31 octobre hồi 6 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane, Qui-nhơn và Saigon.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe-lửa 20 giờ 7 phút tối thứ tư 28 octobre.

Tàu *Claude Chappe* mang thư sang Pháp, đến ngày thứ năm 29 octobre hồi 6 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane, Qui-nhơn và Saigon.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối thứ tư 28 octobre.

Trong ngạch cai trị. — Quan cai trị Fouque đã nhận chức công sứ Hà-đông thay quan cai-trị Yvon từ ngày hôm nay. Quan cai trị Yvon đến chuyến tàu *d'Artagnan* này thì về nghỉ.

Cái án-mạng ở Cát-trù. — Tòa án và sở mật-thám Hanoi được tin bà chủ chè Chaffarjon ở Cát-trù trên Phú-thọ bị ám sát, liền phái người lên khám xét ngay. Quan Công-sứ Phú-thọ hiện đương ở Hanoi làm chủ khảo hội-đồng thi Tổng Đông-phương cũng để trở về Phú thọ ngày hôm nay. Chúng tôi mai ngài lại xuống. Bao nhiêu đầy tớ của bà chủ chè đều bị bắt để tra xét cả. Nghe đâu một bắt được một đứa hỏ nghi là can phạm vào việc ám sát ấy. Sáng hôm nay hồi 9 giờ đã rất đám bà Chaffarjon.

Tại tòa Thượng-thẩm. — M. Phạm-gia-Thuỵ, án sát hạng nhất, tỉnh tuần-phủ Vĩnh-yên, nay cử làm hội-viên dự khuyết tại phòng thứ hai tòa Thượng-thẩm Hanoi thay M. Nguyễn-đình-Quí tháng hội-viên thực thụ.

Trường Bác-cổ. — M. Louis Finot đốc-học trường Bác-cổ Viễn-đông được nghỉ 10 tháng tại Paris.

Phường xiếc ta tại ngoại-quốc. — Có tin rằng phường xiếc « Việt-Nam » vừa rồi sang Hương-cảng, nhưng vì người Trung-hoa rủ nhau không xem cho nên lại phải về ngay. Nam-kỳ không diễn được buổi nào. Nguyên người Trung-hoa ở Hương-cảng có dọa người đồng bang họ rằng hễ ai đến xem xiếc thì sẽ bị trừng phạt.

Tại phủ Toàn-quyền. — M. Đặng-hữu-Nhã, tham tá tập sự, nên bổng 1,100 đồng, tại phủ Toàn-quyền, nay được thăng tham-tá hạng tư.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Thi các tiếng Đông-phương. — Ngày hôm qua, bậc đệ nhị cấp thi kỳ thứ nhứt này :

Chữ Pháp dịch ra quốc-ngữ

Le culte des ancêtres

En Annam, lorsque dans une famille, le père meurt, il est procédé au partage des biens. Parfois cependant ce partage n'a pas lieu : le fils aîné devient alors possesseur de tout le patrimoine et c'est lui qui est chargé d'offrir aux mânes des ancêtres les sacrifices rituels.

Généralement dans toute famille ayant de l'aisance une part des biens appelée « part de l'encens et du feu » est réservée au culte des ancêtres.

Le membre de la famille qui a la jouissance de ce bien est le fils aîné. Mais il n'en a que l'usufruit, il doit employer les revenus que lui procure cette part du patrimoine pour entretenir le culte des ancêtres.

Ce culte s'assure soit dans la maison elle-même, soit dans une salle spéciale appelée « maison du sacrifice ». Toutefois, seules, les maisons riches ont une salle réservée au culte des ancêtres.

En général, on se contente, pour assurer ce culte, d'un autel sur lequel on dépose les tablettes des ancêtres. Ce sont de petites planchettes d'une longueur d'un peu plus de 0m30 et d'une largeur de 0m10 environ sur lesquelles on a inscrit le nom et l'âge du défunt.

Lorsqu'il se présente un événement important comme par exemple, une naissance, un mariage, ou encore un décès, on offre un repas aux ancêtres.

De même aux approches des grandes fêtes, on nettoie l'autel, on enlève la poussière qui s'est déposée sur les chandeliers, les brûle parfums et les objets nécessaires à la célébration du culte, lorsqu'on a allumé les cierges et les bâtons d'encens, déposé enfin sur l'autel des mets variés, la cérémonie commence. C'est la cérémonie par laquelle on sacrifie aux ancêtres.

Sang-Om : Ai có bài luận-quốc ngữ như sau này :

De l'utilité de manuels adaptés au pays pour la diffusion de l'enseignement populaire en Indochine.

Tại sở Vô-tuyến. — M. Ng-đình-Tiến, thư-ký vô-tuyến hạng tư, trước để làm việc trên tàu *Gouvert eur Général Roume*, nay đã thuộc về sở vô-tuyến khu nam Đông-pháp.

Trục xuất cảnh ngoại. — Người Khách Lam Gia, tức Lim-cả, tức Rin-Ke, sinh tại Đài-Loan năm 1881 và người Khách Lin-Alfredo tức Kid Alfred, sinh tại Pai-tuội-tân năm 19 4, đều bị trục ra khỏi địa hạt Đông-dương và Quảng-châu-loan.

Thêm Khách Ngô-thị, bị trục ra khỏi địa-hạt Đông-dương và Quảng-châu-loan.

Người Khách Tsan-sinh-Ly, mắc bệnh phong, bị trục ra khỏi địa hạt Đông-dương và Quảng-châu-loan.

Người Khách Đặng-Lương, 36 tuổi, người Quảng-đông, bị trục ra khỏi địa hạt Đông-dương và Quảng-châu-loan.

CÁC RẠP CHỚP BÓNG

Kính cáo các chủ rạp chớp bóng và các nhà chiếu ảnh dong các nơi, biết rằng, ở nhà chớp bóng « Cinema Tonkinois » 13, phố hàng Quạt, Hà-nội, có bán và có cho thuê chương trình rất đẹp, rất hay, giá rất phải chăng.

Muốn hỏi thêm điều gì xin viết thư đến.

Việc nhận con hoang-thai và con ngoại-tình. — Luật ngày 25 avril 1924 sửa đổi lại điều 331 trong bộ Dân-luật Pháp về việc nhận các con hoang-thai và con ngoại-tình, nay đã tuyên-bố tại Đông-dương.

Ngạch học-chính. — Các viên giáo-học phụ tá có tên sau này được bổ giáo học thì sai tập sự.

MM. Trần-văn-Bộ, Ngô-đình-Chiểu, Bùi-huy-Nhu, Trương-như-Ngọc, Lê-nguyễn-Đức, Ng-hữu-Luận, Tô-đình-Cương, Phan-mận-Bách, Lê-trọng-Thúc, Hà-vũ-Quỳnh, Đặng-Khoát, Phạm quang-Vinh, Lê-mộng-Việt, Ng-viết-Dục, Đặng-v-Ký, Mai-văn-Vinh, Đoàn-huy-Quang, Trần-nhất-Yên.

Melle Hoàng-thị-Tích, giáo-học thí sai tập sự được thăng thí sai hạng tám kể từ ngày 1er octobre 1925.

Mlle Nguyễn-thị-Lộc và Nguyễn-thị-Nga giáo học phụ tá được bổ giáo học thí sai tập sự.

MM. Lê-Minh và Trần-ngọc-Tuân, có bằng cao đẳng tiểu-học được bổ giáo học tập sự.

Đổi tên. — M. Ng-văn-Try tức Trần-ngọc-Try sếp ga Ninh-bình quán làng Trác-đo tổng Yên-phong huyện Gia-khánh (Ninh-bình) được phép đổi tên là Trần-ngọc-Try.

Mất tiền và thẻ cấm cước. — Cô Hoàng-thị-Giao, 23 tuổi, trình mất một món tiền hai chục đồng và cái thẻ cấm cước.

Mất ví da. — Trần-bá-Cư, 46 nồi, làm ruộng, quán làng Phúc khê, huyện Thanh-trì (Hà-đông), qua Hà-nội, trình rằng mất một cái ví da, trong có mấy tiền bảo đồng và cái thẻ thuế thân.

Đánh người bị thương. — Vũ-văn-Cát, 21 tuổi, ở số 24 phố Daranton, thưa rằng tên Sửu cạnh mình bị thương, rồi trốn mất.

Hội Trí-tri. — Hồi 8 giờ tối hôm tới năm 29 này, ông Đỗ-Thận sẽ diễn-thuyết về « việc cải-lương hương-chính. »

Cuộc diễn-thuyết này chỉ để riêng các ngài hội-viên hội Trí tri. Người ngoài muốn nghe phải đến xin vé từ tối thứ tư.

Hội Trí-tri lai cảo

Những gian hàng ở Hội-chợ, sẽ bắt đầu cho thuê từ 1er Juillet sau.

L'ARRIVISEE
GIAN HÙNG GỚM GHÊ
Phim ảnh làm đoạn rất hay
Chiếu tại
Rạp CINÉMA PALACE
Trong một tuần-lễ
Từ thứ tư 28 Octobre đến thứ ba 3 Novembre 1925

Tại in ấn BÁO CHÍ MONTÈS có bán :
CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.
L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.
ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.
CARBONATE D'AMMONIAQUE et *VANILLINE* dùng cho các hàng bánh và kẹo.

PHÒNG - THĂM - BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thương thọ đệ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh.
Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fes, Rabat, Casablanca Port-Saïd (Ai-cập) Huế.
Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Giờ khám bệnh : Buổi sáng 7 giờ đến 11 giờ — chiều 14 — đến 17 —
KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM-CHỨNG : GIÁ 1 $ 50
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 22, GIÁT NỐI SỐ 236
8301.

Mấy việc đấu giá. — Chiều hôm qua tại sở Lục lộ có thầu ba việc như sau này :

1° Làm một cái nhà cho người ốm và một cái nhà ở cho cô đỡ Quảng-yên.

MM.	Nguyễn-v-Thanh	bỏ hạ 0 °/.
	Louis Senfong	» 10 °/.
	Ng-văn-Diệp	» 13 °/.
	Bùi-xuân-Linh	» 16 °/.
	Ngô quang-Nghiệp	» 18 °/.
	Lương-Mane Sune	» 18 °/.

Hai người dưới cùng một giá rất thấm M Sune được tạm thầu.

2 Làm một cái nhà để và các nhà tiêu ở Bắc-ninh :

MM.	Phúc-Diệp	bỏ hạ 7 °/.
	Vernenil et Graveraud	» 11 °/.
	Ng-v-Bình dit Năm	» 17 °/.
	Gastaldi	» 16 °/.
	Ng-huy-Cảnh	» 18 °/.
	Ng-văn-Minh	» 18 °/.

Hai người dưới đều giá, rất thấm, M. Minh được tạm thầu.

3 Làm một cái nhà ở cho ông đốc-học các trường Pháp-Việt Hà-đông.

MM	Vương-v-Viết	bỏ hạ 3 °/.
	Fougerolle	» 7 °/.
	Ng-đình-Hòe	» 10 °/.
	Ng-đình-Giễn	» 13 °/.
	Ng-văn-Tập	» 20 °/.

M. Tập được tạm thầu.

4° Sáng hôm nay tại phủ Toàng-sứ có đấu giá mua tre cho các sở thú-y trong khoảng từ 1er janvier đến 1er juillet 1926. Những người đến thầu bỏ như sau này :

MM	Phéot	6 $ 40 một trăm kilos
	An-yeng	6 . 12 —
	Hap-ky	5 . 88 —
	Hapseng	5 . 83 —

M. Hạp seng được tạm thầu.

Chó thả rông. — Chiều hôm qua, hồi 5 giờ 15, một cậu học-trò kẻ con tên là Đặng-đình-Mão, 10 tuổi nhà ở phố Bảo-ninh, lúc qua đường Carreau tại bị con chó lai lông vàng của Mme Gallo ở nhà ở phố Gallieni cắn phải chân phải. Nhà chủ có chó đã phải đem chó vào sở Thú-y xét có phải chó dại không và phải phạt vi-cảnh 5 quan.

Mấy cô trộm. — M. Dương-trung-Hoàng, 29 tuổi, làm thông-ngôn, nhà ở ngõ Tân-hưng, thưa hai đứa đầy tớ là Ng-v-Tỷ và thị Ty ăn cắp một cái va li đựng các quần áo và đồ vật giá tất cả đáng 40 đồng.

Mme Ng-thị-Thọ, 40 tuổi, nhà ở hàng Gió, số 14, trình rằng mất trộm một đôi hoa tai vàng, giá 18 đồng.

Nguyễn-cao-Nghị, tại rạp hát Sán-nhiên trình rằng tên Chính lấy trộm mất món tiền 5 đồng và đồ-đạc giá đáng 7 đồng 4 hào, rồi trốn mất.

Muốn bán một cái xe ô-tô « B. F. P. » 10 mã-lực, 4 chỗ ngồi, còn mới, về phần máy móc xin đoan là rất tốt. Đèn điện, ắc điện chạy máy. 100 km hết 9 lít sang. Giá định sau. Hỏi tại quan hai Puypéroux, 1 Rue Laubarède. Hanoi.

HIỆU BÁO-CHẾ :
CHASSAGNE
59, Rue Paul-Bert, Hanoi
Có bán đủ cả các thứ thuốc
MỚI HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY

SÁCH MỚI XUẤT BẢN
LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER
Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam
Bán tại nhà in bản-quán
Giá mỗi quyển. . . . 0 $ 30
Tiền cước mỗi quyển . 0 , 12
Ai ở xa xin viết thư về cho
ông BÙI-XUÂN-THÂN
61 — 63, Rue du Coton — Hanoi

Tin sau cùng

Tòa nội các nước Pháp từ chức

Hồi 14 giờ, M. Painlevé đã đệ trình M. Doumergue bức thư từ chức của tòa nội-các.

Ở các nơi chính-trị nói rằng M. Doumergue lại cử M. Painlevé lập tòa nội-các. M. Painlevé sẽ chủ-trương bộ tài-chính, có hai quan phó thượng thư giúp việc. Nếu M. Painlevé không nhận, sẽ cử đến MM. Briand và Herriot.

Hội Vạn quốc với nước Bỉ và Hy-lạp

Hội-đồng quản-trị hội Vạn-quốc họp hồi 18 giờ, và đồng thanh ưng khoản của đại biểu nước Anh, bàn nên bảo các đại-biểu Bỉ và Hy-lạp xin bản chánh-phủ rút ngay quân về trong đường cương giới nước mình.

Chiến-sự ở Maroc

Hiện tình đại-cương rất tốt. Song ở các chân Beni Our athels vẫn đánh nhau.

Quân lính đã tụ tập cả ở các trại mà đóng.

Hội-đồng quản hạt ở Nam-kỳ

Ngày 26 octobre hội-đồng quản hạt đã khai ngày. Quan Thống-đốc Cognacq đọc diễn-văn, hội-đồng về tay hồi lâu.

Trong diễn-văn có nhắc hết các công việc làm được ở Nam-kỳ bốn năm rồi nay. M. La Chevrotière trúng cử chánh hội-đồng, phó hội-đồng là MM. Hérand và Lê quang-Trinh.

Việc chiến tranh ở Trung hoa

Quân Phụng thiên dự bị để kháng-cự ở Hồ-châu phủ. Ở các nơi khác, vẫn như cũ không thay đổi.

Cuộc hội nghị quan thuế ở Bắc-kinh

Cuộc hội nghị quan-thuế đã khai nghị. Đoàn-kỳ-Thụy chủ-tọa.

(Indopacifi)

VIỆC BẮC-KỲ

THANH-OAI (Hà-đông)

Một cái nạn 5 người chết, 3 người bị thương. — Ai cũng còn nhớ rằng trong vùng một năm nay làng Bình-đà thuộc huyện Thanh-oai đã xảy ra nhiều cái nạn gớm ghê như là cháy nhà, chết người, gẫy tay, què chân, mà những cái nạn ấy là do ở tự làm pháo mà ra cả. Như vừa đây lại xảy ra một cái nạn 5 người chết ba người bị thương nữa :

Hồi 7 giờ tối hôm mồng 5 ta, đương trong khi bình tĩnh, bỗng nghe tiếng kêu cháy, mọi người đổ ra thì ngọn lửa đang bốc tại vườn chị Thanh-oai bằng ngói, về lại là của công nhà đang hăng hết sức chữa, chữ không như mấy bận trước cứ cháy nhà hàng xóm vẫn cứ ăn như vậy, mà giờ mất đứng trông. Vì vậy mà lửa tắt ngay được chỉ thiệt hại người thôi.

Nguyên làng này có nghề làm pháo, từ khi khởi nghiệp đã nhiều lần bị dân H'a-thủa thiêu cháy, nên bây giờ họ không dám làm ở nhà tranh nữa. đem ra vườn chị là nơi nhà gạch mà làm.

Trong khi đương làm, kẻ rây thuốc, người xe ngòi, kẻ bẻ giấy, người cuốn giấy, thì thình-lình một ánh hào-quang nhoáng vào nong thuốc bốc thành ngọn lửa. Bao nhiêu người làm đều bị bỏng cả, lúc cứu ra được thì người nào người ấy đã như chuột lột. Than ôi! một nhà sum họp, đương kể nói người cười, làm lụng vui vẻ, bỗng biến thành nơi thịt nát xương rơi, kể kêu người khóc nghe rất bi-ai. Trong số người bị thương ấy thì 5 người đã mạng vong, còn 3 người không biết có khỏi hẳn quy âm-phủ không?

Về sự rủi-ro này, người nói thế này, người nói thế khác, người cho là thần văn-chỉ thiêng mà làm thế, kẻ kêu số bị chết mà xui nên. Nhưng cứ một vài người sống sót nói chuyện thì thì vì sự vô-ý mà sinh ra.

Nguyên cả họ đương làm có treo một cây đèn ở dưới thì để nong thuốc, lửa đương rây thuốc lại gặp con gió làm cho thuốc bay lên cao chất vào ngọn đèn mà làm thình một lần lửa ấn xuống nong thuốc. Xét như vậy cũng có lẽ đáng. vì cây đèn treo đấy chỉ cách nong thuốc độ hơn 1 thước tây thôi.

Trong bọn 5 người chết ấy có người chỉ bỏng chân tay mà chết, vì vậy họ lại càng cho là việc thành lắm. Nhưng có biết đâu là không những họ chết bỏng mà lại chết về ngạt nữa, vì trong thuốc pháo có chất lưu-hoàng, mà khi cháy thì khói đến nỗi không mấy người xông vào mà cứu ngay những người bị ngạt ra được.

Những cái tai nạn xảy ra hàng ngày, trăm cái không kể ỏi có sự khó dại ở trong. Ấy cũng vì người mình kém kiến-thức mà ngô hại vậy.

VIỆT-TRÌ

Việc bắt bạc hôm nọ. — Trong số báo ra ngày 27 octobre mới rồi có nói rằng bọn con bạc ở trong phố là do sự cảnh sát bắt thì không được đúng. Thật ra là mấy người trong sở mật-thám bắt được vậy nay cái chính cho đúng sự thực.

THUỴ ANH (Thái-bình)

Ai mất con? — Bản-quán tiếp được bài lai cảo của M Ng-đ. Nguyên, thừa phái huyện Thuỵ-anh nói rằng : Chiều hôm mùng 4 tháng 9 ta vừa rồi, lý-trưởng làng sở tại có giải nạp một mụ đàn-bà, một đứa con gái 12 tuổi, và một đứa con gái lên 4 tuổi, rồi là mụ ấy đi rong ở phố huyện rao bán đứa con gái ấy, tỉnh nguyện là mẹ mìn, nên bắt giải nạp. Quan huyện xét hỏi thì con mụ ấy nói đứa con gái lên 4 con nó, mà hỏi đứa con gái 12 tuổi thì lại nói là mẹ nó hắt được đứa con gái ấy ở bến đò Bằng. Thấy lời khai của hai mẹ con nó khác nhau như thế, nên quan huyện cứ bắt nó là mẹ mìn đi đỗ đứa con gái ấy, vậy đã có giải lên tòa án tỉnh xét nghỉ. Còn đứa con gái ấy hiện để nuôi ở nhà huyện ấy, chờ ai có con đến nhận sẽ giao trả.

Đứa bé ấy mặt trái xoan, da ngăm ngăm đen, ở cánh tay bên trái có ba nốt ruồi giống đậu, ở trên đầu đăng sau và bên trái có cái sẹo nhỏ, mình mặc áo lụa đỏ. Vậy ai có đứa con như thế mà bị lạc thì nên đến đó mà nhận.

VIỆC KINH-ĐÔ

Ai tin. — Bản báo được tin rằng bà Phước-Lâm Công-chúa là con đức Dục-Đức mới từ thế hôm mồng 7 tháng chín ta tức là hôm 24 octobre.

Bản báo xin có lời phân-ưu cùng qui quyến.

Nhứt cử lưỡng tiện. — Nhứt cử lưỡng tiện nghĩa là làm một việc mà tiện lợi hai việc, ấy là nói rằng tiện lợi, song cũng có việc đáng tiện lợi mà nên làm, lại có việc rất tiện mà không nên làm.

Cách vài hôm nay, có một ông kia ở về lối Nam-giao lấm một chuyện cũng gọi là nhứt cử lưỡng tiện, nhưng mà ái lưỡng tiện này xem rất qua đáng lạ thường. Số là nhân có việc gì đó mà ông rủ mấy người anh em bạn ebung tiền lại đặng làm con bò quay để ăn tiệc. Ăn tiệc xong thì nghe

(*Xem trang thứ ba, cột thứ hai*)

綠牡丹
LỤC MẪU ĐƠN
Quyển thứ IV đã có — Giá bán : 0 $ 25 — Cước-phí : 0 $ 11
Từ thứ I đến thứ IV : 1 $ 00 — Cước : 0 $ 20
Bán buôn tại TÂN-DÂN THƯ-QUÁN, 29, phố hàng Bông Dem, Hanoi

Số 316

THUỶ-HỬ

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Lộ cô nói :

— Vàng! sẵn có vàng đây, xin nộp tiết-kiệm đã số, chỉ nhờ tiết-kiệm đêm nay làm xong việc cho.

Sái phác cầm lấy số bạc giắt vào trong mình, rồi đứng dậy nói :

— Ngày mai đến đây mà khiêng lấy thì thôi.

Lộ cô cảm tạ rồi mừng rỡ quay đi. *Sái phác* về đến nhà, vừa bước vào khỏi cửa thì bỗng có một người vén rèm theo vào mà cất cao tiếng lên nói rằng :

— Xin chào tiết-sếp!

Sái-phác ngảnh lại là người ấy thì thấy tướng-mạo đường-đường, y-phục tề-chỉnh, mình mặc áo cổ tròn cánh nhạn, lưng thắt đai ngọc, đầu đội mũ mão, sắm đi đôi giầy đát hạt nhân châu. Người ấy bước vào trong cửa, cất chào *Sái-phác*.

Sái-phác cũng đáp lễ lại mà hỏi rằng :

— Ngài ở đâu tới đây? Chẳng hay có việc gì chỉ-giáo chăng?

Người ấy nói :

— Xin ngài cho vào nhà trong nói chuyện.

Sái-phác đưa vào trong một cái gác, mời ngồi đã thường-nghị. Người ấy nói :

— Xin tiết-sếp chớ kinh sợ. Tôi nguyên người ở *Thương châu Hoành-hải quận*, về đường-đời *Đại-chu hoàng-đế*, tên gọi *Sài tiến*, biệt hiệu là *Tiêu-toàn phong* đấy! Chỉ vì có lòng trong nghĩa khí với tài, hay kết-nạp những tay hảo-hán, chẳng may phạm tội, lưu-lạc vào *Lương-sơn-bạc*. Nay vâng lệnh của ông *Tống-công-minh* sai tôi về đây để nghe-ngóng tin-tức *Lư viên-ngoại*, ai ngờ bị thám-quan ở-lại dâm-phụ gian-phu, chúng nó thông-đồng hãm-hại, đem giam vào trong ngục tử-tù. Tính-mệnh như sợi tơ treo, trông cậy ở một tay tiết-sếp, vậy nên tôi phải liều chết đến đây giải bày : Tác-phẩm giữ gìn được tính mệnh cho *Lư viên-ngoại*, ơn ấy không đời nào chúng tôi dám quên; nhưng bằng xảy có sự gì thì mà sau đại binh kéo đến hãm thành, khi phá vỡ rồi, già trẻ lớn bé, bắt cứ kẻ bay người dở, đều làm cỏ hết. Bấy lâu được nghe tiết-sếp là một bậc hảo-hán hay chu toàn cho người trong nghĩa, ngày nay gọi là có một nghìn lạng vàng ở đây làm chút lễ bọc, đem dâng tiết-sếp. Nếu tiết-sếp muốn bắt *Sài tiến* này thì tôi xin đứng đây cho lấy thừng trói, thề không hối hận chút nào.

Sái phác nghe nói, sợ toát mồ-hôi ra, nín lặng hồi lâu, không biết trả lời thế nào cho được *Sài-tiến* đứng dậy nói :

— Đã là tay hảo-hán thì làm việc gì nên phải nhất quyết, chớ có do-dự.

Sái phác nói :

— Xin tráng-sĩ cứ về, tôi sẽ liệu cách xử trí.

Sài-tiến liền sụp lạy mà bảo rằng :

— Ngài đã nhận lời cho thì cái ơn sâu ấy tất phải báo đáp.

Nói xong, đứng dậy ra cửa gọi người nhà đem nghìn lạng vàng vào trao cho *Sái-phác*, rồi cất chào mà lui ra, tức khắc chạy ngay. Người nhà đứng ở mặt ngoài, tức là *Thần-hành thái-bảo Đái-tôn* đó, như thế thì còn ai dưỡi theo cho kịp.

Khi hai người đi khỏi rồi, *Sái-phác* đứng ngẫm nghĩ một hồi lâu, trong lòng phân vân, không biết xử-trí ra thế nào. Vào đến trong ngục, liền thuật chuyện cho người em là *Sái-khánh* hết.

Sái-khánh nói :

— Xưa nay anh vẫn là một người quyết-đoán, thế thì một việc nhỏ mọn như việc này phỏng có khó gì. Người ta thường nói : « *Giết ai phải giết cho chết, cứu ai phải cứu cho chót* » Nay đã có một nghìn lạng vàng này, anh em ta nên lo-liệu mà đút lót các nơi giáp hãn. *Lương-trung-thư* và *Trương* không-mục đều là những phường hám lợi, khi đã ăn lễ, tất phải che-toàn tính mệnh giúp *Lư-tuấn-nghĩa* mà gỡ cho được đi đấy. Bấy giờ cứu ti oát hay không, đã có bọn hảo hán ở *Lương-sơn bạc*, anh em ta chỉ bỏ đi đến thế là trọn công việc của ta vậy.

Sái-phác nói :

— Em nghĩ chính hợp ý ta lắm. Bây giờ em hãy trông nom cho *Lư viên-ngoại* được ăn ở tử tế, mỗi ngày hai bữa cơm rượu và báo cho hắn biết cái tin-tức ấy.

Hai anh em *Sái-phác* và *Sái khánh* bàn định nhau xong rồi, liền đem vàng đi lễ khắp mọi nơi. Ngày hôm sau, *Lộ-cô* không thấy sự gì khác cả, lại thân hành đến nhà *Sái phác* để thúc giục.

Sái-khánh trả lời rằng :

— Chúng ta vừa toan hạ-thủ giết hắn thì *Lương trung-thư* đã sai người đến bảo phải giữ gìn tính-mệnh cho hắn được chu-toàn. Vậy thì nhà ngươi nên đi khuyên lễ quan trên, để người truyền lệnh, tự khắc anh em ta giúp cho, chẳng khó chút nào.

Lộ-cô lại nhờ người đem tiền vào khẩn-lễ với *Lương-trung-thư*. *Lương-trung-thư* nói :

— Đã là công-việc của viên tiếp cấp, ở đây tôi ta thâu đêm đầy mà hạ thủ được sao? Ta chắc chỉ trong một vài hôm nữa, rồi hắn cũng phải chết.

Trương không-mục đã được ăn lễ, cũng cứ đa-đi làm cho ăn-tư phải chậm trễ lâu ngày. *Sái-phác* lại đem tiền vận-động, bảo *Trương* không-mục phải kết ân man man cho chóng xong việc.

Trương không-mục đem vấn ấn đệ trình *Lương-trung-thư*. *Lương-trung-thư* hỏi :

— Việc này nên quyết-đoán ra thế nào?

Trương không-mục bẩm rằng :

— Tôi xem việc *Lư-tuấn-nghĩa* này dẫu có kẻ nguyện cáo, nhưng không lấy gì làm tang-tích; còn như sự ở trong *Lương-sơn-bạc* bấy lâu, chẳng qua là làm mà bị chúng bắt buộc, chứ không phải thật có lòng làm phản. Nay chỉ nên cứ theo chức mà xuất-nhân. Hãng cứ một vài người sống sót nói chuyện thì thì vì sự vô-ý mà sinh ra.

Lương trung-thư liền gọi *Sái phác* bảo vào trong ngục đem *Lư-tuấn-nghĩa* ra, thảo cái gông đài xuống, đọc văn-án cho nghe, đánh bốn mươi trượng, lại thay một thứ gông đàn bịt là sắt nặng hai mươi cân, sai hai tên công-sai là *Đông-xiêu* và *Tiết-bá* giải đi đầy ra *Sa-môn-đảo*.

Nguyên *Đông-xiêu* và *Tiết bá* trước làm công sai ở phủ *Khai phong*, từ khi áp-giải *Lâm-xung* đi đầy ra *Thương-châu*, trong khi đi đường, không giết nổi *Lâm-xung*, trở về bị *Cao thái-sư* buộc tội đem đầy sang *Bắc-kinh*.

Lương-trung-thư thấy hai người nhanh-nhẹn, mới lại dặng cho làm công-sai, ngày nay phụng mệnh giải *Lư-tuấn-nghĩa* đi đầy. Bấy giờ *Đông-xiêu* và *Tiết-bá* vâng lĩnh công-văn, nhận *Lư-tuấn-nghĩa* đem ra, hẹn ký-giam tại phòng sai-thần, rồi hai người còn về nhà, thu-thập khăn gói để khởi-hành.

Lộ-cô được tin, lòng những phàn nàn khôn xiết, sai người mời hai tên công-sai ấy đến tiền-điếm để nói chuyện. *Đông-xiêu* và *Tiết bá* đi đến tiền-điếm. *Lộ-cô* đón mời vào nghỉ trong một cái gác kia, gọi nhà hàng dọn rượu khoản-đãi.

(*Còn nữa*)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(*Suite*)

Ses pénitentes riches et les saintes femmes de Dignes s'étaient souvent cotisées pour faire les frais d'un bel autel neuf à l'oratoire de monseigneur ; il avait chaque fois pris l'argent et l'avait donné aux pauvres. — Le plus beau des autels, disait il, c'est l'âme d'un malheureux consolé qui remercie Dieu.

Il avait dans son oratoire deux chaises prie Dieu en paille, et un fauteuil à bras également en paille dans sa chambre à coucher. Quand par hasard il recevait sept ou huit personnes à la fois, le préfet, ou le général, ou l'état-major du régiment en garnison, ou quelques élèves du petit séminaire, on était obligé d'aller chercher dans l'étable les chaises du salon d'hiver, dans l'oratoire les prie Dieu et le fauteuil dans la chambre à coucher ; de cette façon, on pouvait réunir jusqu'à onze sièges pour les visiteurs. A chaque nouvelle visite on démeublait une pièce.

Il arrivait parfois qu'on était douze ; alors l'évêque dissimulait l'embarras de la situation en se tenant debout devant la cheminée si c'était l'hiver, ou en proposant un tour dans le jardin si c'était l'été.

Il y avait bien encore dans l'alcôve fermée une chaise, mais elle était à demi dépaillée et ne portait que sur trois pieds, ce qui faisait qu'elle ne pouvait servir qu'appuyée contre le mur, mademoiselle Baptistine avait bien aussi dans sa chambre une très grande bergère en bois jadis doré et revêtue de pékin à fleurs, mais on avait été obligé de monter cette bergère au premier par la fenêtre, l'escalier étant trop étroit ; elle ne pouvait donc pas compter parmi les en cas du mobilier.

L'ambition de mademoiselle Baptistine eût été de pouvoir acheter un meuble de salon en velours d'Utrecht jaune à rosaces et en acajou à cou de cygne, avec canapé. Mais cela eût coûté au moins cinq cents francs, et, ayant vu qu'elle n'avait réussi à économiser pour cet objet que quarante-deux francs dix sous en cinq ans, elle avait fini par y renoncer. D'ailleurs qui est-ce qui atteint son idéal ?

Rien de plus simple à se figurer que la chambre à coucher de l'évêque. Une porte-fenêtre donnant sur le jardin, vis-à-vis le lit ; un lit d'hôpital, en fer avec un baldaquin de serge verte ; dans l'ombre du lit, derrière un rideau, les ustensiles de toilette trahissant encore les anciennes habitudes élégantes de l'homme du monde ; deux portes, l'une, près de la cheminée, donnant dans l'oratoire ; l'autre, près de la bibliothèque, donnant dans la salle à manger ; la bibliothèque, grande armoire vitrée pleine de livres ; la cheminée de bois peint en marbre, habituellement sans feu ; dans la cheminée, une paire de chenets en fer ornés de deux vases à guirlandes et cannelures jadis argentés à l'argent haché, ce qui était un genre de luxe épiscopal ; au-dessus, à l'endroit où d'ordinaire on met la glace, un crucifix de cuivre désargenté fixé sur un velours noir râpé dans un cadre de bois dédoré. Près de la porte fenêtre, une grande table avec un encrier, chargée de papier confus et de gros volumes. Devant la table, le fauteuil de paille. Devant le lit, un prie-dieu, emprunté à l'oratoire.

Deux portraits dans des cadres ovales étaient accrochés au mur des deux côtés du lit. De petites inscriptions dorées sur le fond neutre de la toile à côté des figures indiquaient que les portraits représentaient, l'un l'abbé de Chaliot, évêque de Saint-Claude, l'autre l'abbé Tourteau, vicaire général d'Agde, abbé de Grand-Champ, ordre de Cîteaux, diocèse de Chartres. L'évêque, en accédant dans cette chambre aux malades de l'hôpital, y avait trouvé ces portraits et les y avait laissés. C'étaient des prêtres, probablement des donateurs : deux motifs pour qu'il les respectât. Tout ce qu'il savait de ces deux personnages, c'est qu'ils avaient été nommés par le roi, l'un à son évêché, l'autre à son bénéfice, le même jour, le 27 avril 1785. Madame Magloire ayant décroché les tableaux pour en secouer la poussière, l'évêque avait trouvé cette particularité écrite d'une encre blanchâtre sur un petit carré de papier jauni par le temps, collé avec quatre pains à cacheter derrière le portrait de l'abbé de Grand-Champ.

Il avait à sa fenêtre un antique rideau de grosse étoffe de laine qui finit par devenir tellement vieux que, pour éviter la dépense d'un neuf, madame Magloire fut obligée de faire une grande couture au beau milieu. Cette couture dessinait une croix. L'évêque le faisait souvent remarquer. — Comme cela fait bien ! disait-il.

Toutes les chambres de la maison, au rez-de-chaussée ainsi qu'au premier, sans exception, étaient blanchies au lait de chaux, ce qui est une mode de caserne d'hôpital.

Cependant, dans les dernières années, madame Magloire retrouva, comme on le verra plus loin, sous le papier badigeonné, des peintures qui ornaient l'appartement de mademoiselle Baptistine. Avant d'être l'hôpital, cette maison avait été le parloir aux bourgeois. De là cette décoration. Les chambres étaient pavées de briques rouges qu'on lavait toutes les semaines, avec des nattes de paille tressée devant tous les lits. Du reste, ce logis, tenu par deux femmes, était du haut en bas d'une propreté exquise. C'était le seul luxe que l'évêque permît. Il disait : *Cela ne prend rien aux pauvres.*

(A suivre)

Những kẻ khốn nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

Các bà giàu-có đến xưng-tội và những bà có lòng từ-thiện ở thành *Digne* đã nhiều lần góp tiền lại với nhau, để đưa cho ông sắm một bộ bàn-thờ mới, nhưng lần nào ông cũng đem tiền đi làm phúc cho kẻ nghèo-khó mất cả. Các bà hỏi đến, ông thường đáp: Cái bàn thờ long-trọng hơn cả, là cái linh-hồn một người khốn-khó, được ai cứu-giúp, mà tạ ơn Đức Chúa-Lời.

Trong phòng giảng có hai cái ghế để quì mà câu kinh bằng rơm, bên phòng ngủ thì có một cái ghế bành cũng bằng rơm. Khi nào tình-cờ dun-dủi, ông phải tiếp bảy tám người một lúc, quan phủ hoặc quan nguyên-soái, hoặc cả tòa tham-mưu của đạo quân trú tại bản-thị, hoặc mấy người học-sinh trường Thầy-dòng, thì lại phải xuống chuồng bò, khuân hai cái ghế buồng *xa-lông mùa rét* lên, phải vào trong phòng giảng khuân mấy cái ghế quì để câu kinh, phải vào trong phòng ngủ khuân cái ghế bành. Lấy hết ghế trong nhà, có thể tiếp được đến mười một vị. Cứ khuân dần, mỗi ông khách mới vào lại đi mọi nơi tìm ghế.

Cũng có khi cả cho khách đến mười hai người, khi ấy thì ông giám-mục thật khéo che đậy, cho khách nhãng cái cảnh thiếu ghế. Mùa đông thì ông đứng rét, ông ra đứng trước lò-sưởi, mùa hè thì ông mời khách ra vãn cảnh ngoài vườn.

Trong cái chái làm phòng khách ngủ cũng còn một cái ghế nữa, nhưng rơm đã sổ cả, mà lại chỉ còn vững có ba chân, phải tựa lưng ghế vào tường mới ngồi được. Trong phòng bà *Baptistine* lại còn một cái ghế bành có đệm thật lớn, ngày xưa vốn thếp vàng, cho ngồi lót bằng vải hoa, nhưng mà có ghế ấy khi đem lên từng gác đã phải đem qua cửa-sổ, bởi vì nó lớn quá, đi qua đầng thang không lọt. Vậy thì không thể dùng nó làm đồ tiếp-ứng phòng khi đông khách được.

Một điều mong trông trước tham của bà *Baptistine* là một ngày kia có thể sắm được cho ông anh một bộ ghế tiếp-khách lót bằng nhung *Utrecht* vàng, mà có hoa bông tròn, ngoài bằng gỗ *acajou*, bành tiên dáng cổ sơn lại có cả tràng-kỉ. Nhưng mà một bộ đồ như thế thì ít ra cũng phải năm trăm *francs*, mà bà để dành để dụm trong năm năm trời chỉ được có bốn-mươi-hai *francs* với mười su (42 f 50), cho nên bà đành là phải xếp một bên lòng cái mong ước đó. Thôi cũng cam, vì ai đời lại để đâu mấy ai là được như nguyện?

Còn cái phòng ngủ của ông giám-mục thì không cái gì mà để ta chỗ bàn. Một cái cửa sổ cao nom ra vườn. Ngay cửa sổ ấy vào, kê một cái giường, tôi giường nhà-thương, trên có tán bằng vải lam. Trong bóng tối cái giường, giấu đằng sau một bức màn cửa, thì một vài thứ khí-cụ chải chuốt sáng ngày, gọi là di-tích những thói quen nhà làm dáng thuở trước. Hai cái cửa, một cái gần lò sưởi, đi thông vào phòng-giảng, một cái gần tủ sách để đi sang phòng ăn. Tủ sách thì là một cái tủ có kính, trong xếp đầy những sách. Lò sưởi thì bằng gỗ sơn giả cẩm-thạch, thường không có lửa thì hết. Trong lò thì một đôi để-kê củi bằng sắt đằng có hai cái chân hoa, có lan-can và đọt trúc, ngày xưa dán nạm bằng bạc bạm thành khía. Đó là một cách xa-hoa của nhà giám mục. Ở trên lò chính chỗ thường người ta treo cái gương, thì có một cây cau-rút bằng đồng, xưa mà bạc, giờ đã phai hết trơ đồng, cây-rút ấy đóng lên một cái nền bằng nhung đen đã cũ nát căng vào một khung gỗ mươn thếp vàng đã lở tự lâu. Gần cái cửa sổ cao thì kê một cái bàn lớn, trên có một bình mực, một đống giấy để la hết và mấy quyển sách to. Bên cái bàn thì để cái ghế bành bằng rơm. Trước giường thì kê cái ghế quì để câu-kinh mượn bên phòng giảng đem sang.

Hai bên cạnh giường có hai cái hình người đóng khung bầu-dục treo trên vách. Ở trên hình có mấy chữ đề bằng vàng, đọc ra thì biết rằng một bức hình ấy là hình ông thầy-dòng *de Chaliot*, làm giám-mục chính-xứ *Saint Claude*, còn bức kia thì là hình ông thầy-dòng *Tourteau*, giám-mục chính-xứ *Agde*, lại làm thầy-cả *de Grand-Champ*, về dòng *Citeaux*, thuộc về chính-xứ *Chartres*. Ông giám-mục khi lấy cái phòng nhà-thương đó mà ở, dọn sang, thì đã thấy hai cái hình ấy treo đó rồi. Hình là hình người tu-hành, chừng treo đó là để kỉ-niệm công-đức của các ông trong cái nhà thương. Hai lẽ ấy cũng đủ khiến cho ông phải kính, phải để nguyên tại đấy. Về hai vị có chân-dung còn lại đó, duy ông chỉ biết rằng ngày xưa cùng được sắc phong một ngày hôm *27 avril 1785*. Mụ *Magloire* nhân một hôm có hạ hai bức ảnh xuống để phủi bụi, thì ông giám-mục có thấy đằng sau bức ảnh của ông thầy-cả *de Grand-Champ*, đính một miếng giấy, lâu ngày đã vàng chạy đi rồi, trên miếng giấy thì có chữ đề như thế, mực đã bạc phau, tờ giấy thì bốn góc đính bằng nhựa.

Ở cửa sổ có treo một tấm màn cũ lắm, bằng thứ vải dương-mao dày. Màn ấy cũ quá, đã rách, mụ *Magloire* phải khâu túm một đường ở chính giữa. Vì cái đường khâu ấy mà nhìn vào màn hóa ra như một chữ thập. Ông giám-mục thường trỏ chữ thập ấy mà rằng: Ngẫu-nhiên mà hóa hay, dễ coi lắm!

Từng trên từng dưới, các phòng đều quét vôi trắng, như các trại lính, như những nhà thương vậy.

Duy mấy năm về sau này, mụ *Magloire* nhân quét tường, có bóc những lượt giấy dán cũ ở dưới lượt vôi trắng, thì có thấy mấy lượt sơn ở trong phòng bà *Baptistine*. Nguyên nhà ấy trước khi dùng làm nhà thương, đã dùng làm nhà hội-nghị của thành-phố, cho nên mới có trang hoàng như thế. Các phòng thì lát bằng gạch đỏ, mỗi tuần-lễ cọ rửa một lần, mỗi cái giường thì chỗ lên xuống có trải đệm bằng rơm. Nói tổng lại thì cái nhà ấy, nhờ có tay hai người đàn-bà, từ trên đến dưới đâu đâu cũng sạch-sẽ lắm. Ông giám-mục duy chỉ chịu có cái lịch-sự ấy mà thôi. Ông nói: *Sạch-sẽ không có thiệt cho kẻ nghèo-khó đồng nào.*

(Còn nữa)

MẤY ĐIỀU VỆ-SINH NÊN BIẾT

(Lời của quan bác-sĩ Collin)

Bài giải

Ở An-nam thường hay có nhiều chứng bệnh hơn ở các xứ khác. Dân bản-xứ sinh sản dễ dàng, dân số đông đảo, không biết phép vệ-sinh, ăn uống không sung-túc, khí-hậu không điều-hòa nên dễ sinh những bệnh có vi-trùng.

Điều cần nhất trong việc giáo-hóa là làm cho dân bản-xứ được sạch sẽ và sức mạnh. Dạy cho dân lấy nước trong, xà-bong và khăn lau mà phòng những bệnh truyền-nhiễm kể cả bệnh đau mắt nữa, thì quan cai-trị, mấy thầy giáo và mấy ông cố-đạo lại có công hơn quan thầy thuốc chuyên-trị và cần mẫn.

Cần nhất là phải dạy cho học-trò các trường Pháp-Việt những phép vệ-sinh rất dễ. Vậy theo lời quan Thủ-hiến Học-chánh Trung-kỳ, chúng tôi có làm những bài này để gửi khắp cả các trường bản xứ. Mỗi ngày mấy thầy giáo phải vẽ những phép vệ-sinh này và bắt học-trò phải thi hành luôn luôn.

Quan thầy thuốc, quan cai-trị và những quan Thanh-tra Học chánh sẽ khám xé lại. Ấy là điều tối-yếu trong công việc này. Ước ao rằng mỗi thầy giáo mỗi ngày ra công mười phút đồng hồ dạy cho học-trò những phương-pháp vệ sinh sau này. Là vì có cố-công dạy mãi những phương pháp vệ-sinh ấy thì dân bản xứ mới dần dần mạnh mẽ được.

PHÉP VỆ-SINH

Vệ-sinh là cách gìn giữ và làm tăng thêm sức mạnh.

Vệ-sinh cốt hai điều: 1· Thường ngày tập giữ phép vệ sinh cho đến khi quen thuộc. 2· Phòng bị những bệnh truyền-nhiễm bởi khí trời, bởi nước, bởi nhà ở và đồ bẩn mà sinh ra.

A. — Cách vệ-sinh riêng mỗi người

1. — Thân thể

Khi da được sạch sẽ và không có bụi và đồ dơ bẩn bám vào thì giúp được một phần lớn trong sự sức khỏe vì rằng da sạch sẽ thì: 1. mồ hôi dễ ra nên khí độc trong mình được điều hòa; 2. Tống ra khỏi mình những đồ dơ độc; 3. Đuổi thán khí ra khỏi mình còn dưỡng-khí lại vào thật là một bộ hô-hấp rất quan-hệ.

Vậy da sạch-sẽ có quan hệ đến sự sức khỏe lắm. Muốn được sạch sẽ thì cần nhất là mỗi trò phải có một cái khăn lau mặt, một miếng xà bong và một cái bót đánh răng, ấy là một bước đầu và trọng nhất trong sự tiến hóa.

Mỗi ngày phải tắm một lần

Buổi mai thức dậy phải gội đầu rửa tay, mặt và cổ bằng xà-bong với nước trong. Lấy bót và xà bong mà đánh răng. Hàm trên đánh trên đánh xuống, hàm dưới đánh dưới đánh lên, cả trong lẫn ngoài, và chỗ nâng nhai đồ ăn. Cách chăm sóc răng cho sạch sẽ cũng hệ-trọng lắm, răng không tốt thì ăn không tiêu. Ăn không tiêu thì không được mạnh khỏe.

Đến tối phải tắm sông, mà thoa xà bong cùng mình. Nếu nhà trường không gần sông thì gánh nước vào thùng rồi lấy xà-bong mà tắm. Tắm biển là quí lắm, nhưng phải thoa xà-bong và tắm nước ngọt trước, hay là lấy cát bờ bể và nước chanh mà xát trước. Mỗi nhà trường nếu có được một chỗ tắm thì quí lắm.

Trước khi ăn cơm học trò phải rửa tay cho sạch sẽ và nhất là khi đi nhà tiêu về. Phải nên chải đồ bẩn thỉu trong móng tay cho sạch. Khi đau mắt nên lấy nước trà nóng mà rửa, tay nhớp đừng nên rờ vào mắt.

Mấy thầy giáo đừng cho học-trò để tóc và móng tay dài. Trong mấy xứ nóng hay có chí rận nên tóc phải cạp cho sát da, móng tay cắt cho tận phao. Như vậy thì dễ giữ gìn sạch sẽ một người học-trò bản-hiền phải để móng tay cho sạch sẽ.

May áo quần thì nên may bằng vải « laine » dệt bằng lông chiên. Vải này mưa lâu ướt, và không ăn nắng, nên mùa đông thì ấm, mùa hạ thì che thân thể khỏi nắng. Ở An-nam ít có vải laine thì nên dùng vải trắng mà mặc mùa hạ, vải đen mà mặc mùa đông. Lụa thì khó nấu, khó giặt, chẳng nên dùng. Mùa nắng chớ nên dùng vải nu là vì có nhớp cũng không biết.

Mùa nắng áo lót trong nên may bằng vải trắng dễ thấm mồ hôi và dễ khô; mùa đông nên mặc vải bố dễ thấm mồ hôi dễ giặt và lâu hư.

Về mùa đông áo quần bận trong thì phải giặt mỗi tuần một lần, mùa hạ thì hai lần, giặt bằng nước lạnh mà phải thoa xà-bong cho đều rồi xả nước trong lại, hay là bỏ áo quần vào một cái thùng thiếc, bỏ « lessive » mà nấu thì hay hơn, thứ này cũng dễ mua.

Về phần đứa bé thì cần nhứt phải chăm lo ngoài da, trên đầu, nơi móng tay và áo quần cho kỹ-lưỡng. Khi nào đàn bà An-nam hiểu điều đó là hệ-trọng thì mới mở mang và tiến-bộ trong xứ; vì con nít ít chết và dòng giống được mạnh mẽ hơn nhiều.

Khi đã tập quen thói vệ sinh rồi, người bản-xứ mới tự-nhận mình là có học-thức. Người ngoại quốc khi đến thăm các trường và các làng nhà-quê Annam mới cho là dân có giáo-hóa.

Chúng ta thường gặp trong các làng nhiều đứa trẻ nhỏ hay đã lớn, áo-quần lang-thang rách-rưới, chân thân cả ghẻ, cả mụt, hay lở từng đám, rất dơ dáy, con mắt đau ngó lem dem, chẳng đáng tiếng học-trò các trường Pháp-Việt. Cảnh-tượng ấy rất là thê-thảm.

Những đứa nào bẩn-thỉu đừng cho đến học và nhà trường phải dạy những phép vệ-sinh thiết-yếu, đó là điều rất hay cho dân-tộc An-nam. Lòng trinh-bạch, hình sạch sẽ là điều vinh-dự của người ta.

2· Vệ-sinh về đồ ăn uống

Đồ ăn uống của người Annam là gạo, khoai, cá, nước mắm, thịt heo, chè. Đồ ăn như vậy cũng là tốt.

Nên biết rằng gạo là đồ ăn hạng nhứt, nhưng chưa đủ bổ. Người lớn làm công việc nặng nề phải dùng mỗi ngày 700 grammes gạo, 250 grammes rau đậu, 250 grammes cá hay là thịt. Muối, đường, ớt, tiêu cũng là đồ thực-vật cần lắm.

Mỗi ngày phải ăn ba bữa, bữa mai, bữa trưa và bữa tối. Bữa cơm mai phải ăn cho nhiều.

Cá, thịt heo, thịt bò phải nấu cho chín, còn cầu đồ ăn phải cho sạch sẽ. Chén dĩa muỗng, tránh, nồi, phải rửa bằng nước nóng; và phải đuổi ruồi ra khỏi nhà.

Con nít ưa ăn đồ trái sống và đồ ủng, thật là nguy-hiểm lắm.

Đồ trái cũng là đồ ăn bổ, nhưng phải ăn chín và đương tươi.

Nước uống thì nên uống nước chè. Nước đọng gần nhà ở thì độc và sinh bệnh sán lãi nặng lắm. Còn nước sông nước khe thì thường uống được. Ăn cơm rồi mà có thói quen súc miệng bằng nước nóng thì hay lắm. Còn đồ rượu thì hại cho việc tiêu-hóa. Nhứt thiết đừng dùng.

Nên biết rằng trong xứ này nhiều khi ăn không no, sức làm thì nhiều, mà ăn uống thì ít, thì phải hư hao. Bè cũng vì mất mùa và cũng vì dân chẳng biết phòng bị, chẳng biết cách làm ruộng, tát nước và bồ phân cho ruộng.

Cũng bởi dân bản-xứ hễ đi học thì lo vào làm các công-sở, chẳng tưởng tới canh-nông, kỹ-nghệ hay thương-mại, cũng nên trừ cho hết lệ ấy. Đi làm ruộng, làm nghề cũng chẳng kém gì đi làm quan làm công sở.

Việc quan-hệ này cũng liên can với việc ăn uống mà dân Annam thường chịu đói kém.

3· — Nhà ở

Ở Annam nhà ở còn nhiều điều nên cải-lương. Phép vệ-sinh về nhà ở như sau này:

Nhà ở nên làm vào chỗ cao khoảng khoát.

Nên làm cho sáng sủa, ở được và rộng rãi. Cũng nên biết rằng số người chết nhiều ít là thường tùy nhà ở rộng hẹp.

Nhà có gió thổi vào cao ráo thì không có muỗi lằng; muỗi truyền nhiễm bệnh thương hàn, rệp sinh bệnh bạch, chí rận sinh bệnh typhus (bệnh thương hàn, sốt thường thêm chứng chàm bầm mỏ). Ở nước Russie và nước Serbie, chết vì mấy sự bệnh này nhiều lắm, ai cũng còn nhớ.

Trong nền nhà, và chung quanh mỗi ngày phải quét dọn sạch sẽ.

Rác và đồ nhớp-nhúa phải đổ xuống sông, xuống biển hay là chôn xuống đất cho xa nhà.

Những loài súc-vật phải nuôi xa chỗ ở. Ở gần với loài vật (nhất là loài chó), hay sinh bệnh trùng lỏi.

4· — Vệ sinh hô hấp

Khí trời mình hít vào mình thì ấm và nóng hơn, khi khí lọt vào lỗ mũi thì bụi bặm và vi-trùng ở lại đó. Nên tập cho học-trò thở bằng lỗ mũi cả ngày và khi ngủ. Ấy một cách rất giản tiện và tự-nhiên tránh khỏi bệnh đau cổ bệnh đau phổi và những bệnh hiểm nghèo khác.

Cần nhất là khi trẻ con nghẹt mũi thở không đặng thì phải mời thầy thuốc. Tập võ, tập thể thao làm cho nở-nang cái ngực và mạnh gân thì thêm sức mạnh.

Ở nhà trường hay là ở nhà cấm không được nhổ nước miếng giữa đất. Bởi lẫn nước miếng có trùng độc mà thở lấy thì nguy hiểm lắm.

Nhà ở phải mở cửa cho khí trời vào luôn, mùa đông cũng vậy. Nhà nào đóng cửa kín mà đông người thở, mốc, meo, hơi đèn dầu, hụi bặm và hơi thở làm khí thể trở ra độc, vậy nhà ở cho rộng-rãi, trổ cửa cho o, để hơi trời và nắng vào, — nắng hay sát vi trùng.

(Còn nữa)

SẢN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ tư 28 Octobre 1925

ĐỨC BÀ THƯỢNG-NGÀN

Tích này có luyện tiếng mường, tiếng quan-hỏa. Vui nhất là lúc các vị chầu bà giáng trần, trông rất là uy-linh.

Tối thứ năm 29 Octobre 1925

HẠNH NGUYÊN CỐNG HỒ

Nàng vì chút nghĩa họ Mai,
Liều thình trên ấy mặc ai tự tình.

成 Hiệp-Thành 協

Hiệu cơm tây Hiệp thành số 29 phố Bờ hồ (Bᵈ Francis Garnier) từ khi có M. Chinh ở Pháp về làm quản-lý thì mở-mang hơn trước nhiều, mới thuê thêm một cái nhà lầu ở số 33 phố Gia ngư liền đấy để làm phòng trọ. Không đâu lịch-sự, sạch-sẽ, mát-mẻ bằng. Có đủ phòng tắm và chỗ để xe ô-tô.

XE Ô-TÔ HIỆU

Rolland-Pilain

12 MÃ-LỰC

Mới rồi đã phá được hết các giải:
Giải *xe đi chơi* và giải *xe đi lấy nhanh*
Cuộc thi trèo trên Tam-đảo lần thứ hai vừa rồi
vào hạng trèo giỏi hơn cả.

GIẢI XE ĐI CHƠI
Thứ nhứt: xe Rolland-Pilain, 16 phút 42”

GIẢI XE ĐI LẤY NHANH
Thứ nhì: xe Rolland Pilain, 15 phút 28”

Đại-lý ở bản-xứ là:

GARAGE AVIAT

PHỐ HÀNG VÔI — HANOI

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

A nos ancêtres, les premiers hommes

Vieil homme, ton souvenir me remue dans le plus profond de mon être : je te respecte et je t'aime, ô mon aïeul! Reçois dans l'insondable passé où tu reposes l'hommage de ma reconnaissance, car je sais combien je te dois. Je sais que tes efforts m'ont épargné de misères. Tu ne pensais point à l'avenir, il est vrai, une faible lueur d'intelligence vacillait dans ton âme obscure. Tu ne pus guère songer qu'à te nourrir et à te cacher. Tu étais homme pourtant. Un idéal confus te poussait vers ce qui est beau et bon aux hommes, tu vécus misérable, tu ne vécus pas en vain, et la vie que tu avais reçue si affreuse, tu la transmis un peu moins mauvaise à tes enfants. Ils travaillèrent à leur tour à la rendre meilleure... Ils se sont tous ingéniés, et l'effort continue de tant d'esprits à travers les âges a produit des merveilles qui maintenant embellissent la vie.

A. France

Le Héron

Un jour, sur ses longs pieds, allant, je ne sais où,
Le Héron au long bec emmanché d'un long cou, il côtoyait une rivière.
L'onde était transparente ainsi qu'aux plus beaux jours.
Ma commère la carpe y faisait mille tours,
Avec le brochet son compère.
Le Héron en eut fait aisement son profit
Tous approchaient du bord: l'oiseau n'avait qu'à prendre;
Mais il crut mieux faire d'attendre
Qu'il eût un peu plus d'appétit:
Il vivait de régime, et mangeait à ses heures.
Après quelques moments l'appétit vint: l'oiseau s'approchant du bord, vit sur l'eau
Des lanches qui sortaient du fond de ces demeures.
Le mets ne lui plut pas; il s'attendait à mieux,
Et montrait un goût dédaigneux,
Comme le rat du bon Horace.
« Moi, des tanches! dit-il: moi, Héron, que je fasses
Une si pauvre chère! et pour qui me prend-on?» —
La tanche rebutée, il trouva du goujon.
« Du goujon! c'est bien là le dîner d'un Héron!
J'ouvrirais pour si peu le bec! aux dieux ne plaise! »
Il l'ouvrit pour bien moins: tout alla de façon
Qu'il ne vit plus aucun poisson.
La faim le prit: il fut tout heureux et tout aise
De rencontrer un limaçon.

La Fontaine

Hỏi hỏi các bậc tiền-bối

Hỡi tiền bối, mỗi khi tôi hồ tưởng tới ngài, bỗng thấy cảm động đến cảm tỷ mà thêm yêu thêm kính. Hỡi tiền bối, ngài ở nơi quá khứ mịt mùng ngàn năm yên giấc, xin chứng giám cho tấm lòng cảm mộ của tôi, vì tôi đã hiểu rằng tôi chịu ơn của ngài nhiều lắm. Ngài càng chịu khó bao nhiêu thì cháu tôi càng đỡ khổ bấy nhiêu. Ngài vốn không nghĩ chi đến việc hậu lai; thật tuổi, trong bộ óc tối tăm mờ mịt của ngài, chẳng qua chỉ lập lòe một chút tia sáng thông minh để thôi. Ngài chỉ biết tìm cách để nuôi thân và che-chở lấy mình, ấy vậy mà ngài cũng được kể vào hàng nhân loại, cái ý tưởng tuyệt mỹ mập mờ nó thúc giục ngài tạo thành nên những cái hay, cái đẹp cho loài người. Vậy thì ngài đã sống một cuộc vật khốn khổ, mà không phải sống thừa. Cái đời ghê gớm tối tăm của ngài đó, ngài đã chịu khó sửa sang cho để coi hơn mà giao lại cho đàn hậu sinh vậy. Đàn hậu sinh đó lại cố làm cho được tốt đẹp hơn lên. Họ tìm hết cách để đạt được mục đích và cái sự chịu khó chẳng rời của bao nhiêu tâm trí đó, qua đời nọ đến đời kia, đã xuất sản ra được bao nhiêu là kết quả dị kỳ, bằng nay nó trang điểm cho cái đời đó vậy.

Chú vạc

Một hôm chú Vạc đi chơi,
Cẳng cao, cổ ngỏng, mỏ dài, nghênh ngang.
Bờ sông bước một chừng chàng.
Giỏi quang cảnh đẹp một làn nước trong.
Mẹ măng, bố chép vẫy vùng,
Đuổi nhau hàng mấy trăm vòng chưa thôi.
Bờ sông sản đến tận nơi;
Vạc kia chỉ có việc xơi khó gì!
Song còn làm bộ kiêu kỳ,
Đợi cho thêm đã, vội chi, hãy chờ.
Xưa nay vạc chẳng sai giờ,
Món ăn thích mắt, đúng giờ mới xơi.
Cơm thì đã chỗ đã đến rồi,
Vội-vàng chán bước bước dài đến sông.
Trông về nước bạc một dòng:
Đàn rô lũ-lượt dưới lòng sông lên.
Mới trông Vạc đã sinh phiền,
Món ngon thà đợi đói điên cũng đành.
Hững hờ ra bộ rẻ khinh,
Khác nào bác chủ tỉnh thành chuyện xưa.

« Ta đây ăn uống lọc lừa,
Vạc đây thèm cá đến rô bao giờ;
Lẽ đâu ăn uống tuế mà!
Chẳng hay thiên hạ cao ta là gì?»
Rô kia đã chẳng thiết chi,
Hồng đâu cứu được tí ti tự lại gần.
« Bống kia mới thật bữa ăn!
Ta đâu bậu mỏ được ngẫu lấy sao?»
Còn đang mùa mỏ làm cao,
Cá trông còn có con nào nữa đâu.
Đói mèm khôn chịu được lâu,
Sẵn con bống gặp dịp đâu lạ lùng!
Vội vàng hí hớn nhảy mừng.
Mồ ngay chẳng; sò nói nẵng nữa lời...

Ngọc



C. J. BONNET

là hiệu to lụa tốt hơn cả

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Lúc mua vé tính giá 20 quan, còn thì đóng làm 23 tháng mỗi tháng hai hoặc ba hoặc năm. Nếp tiền lần đầu, lần được ngay cái vé, rồng mình có quyền số-trúng, hễ vé trúng số thì được cả tiền. Mình chỉ chịu khó dành dịn một tí, thật hẳn như không nghĩ đến, mà đã được dự các cuộc rút số, lại được có quyền sở-hữu một cái vé rồi qua có sinh lợi-tức.

Vé Crédit National mỗi năm làm ký dự cuộc rút số: là 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.

Mỗi lần rút số có:

1 lô	MỘT TRIỆU
1 lô	500.000 quan
2 lô	200.000 quan
3 lô	100.000 quan
6 lô	50.000 quan

Tiền rút số cầm kỳ trung một năm cộng là 20 triện quan

Như vậy rút số cũng dễ trúng lắm

Muốn dự các cuộc rút số kỳ, nên gởi 20 quan cho ông chủ-nhiệm nhà:

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6576

Việc bán vé nầy theo như bản luật ngày 15 Mars 1906, của nhà nước đã được đủ điều chắc chắn

KHẢO CỨU NHỮNG CÔNG VIỆC BÁN-BÀ

CHƠI HỌ

(Tiếp theo)

Sau này tôi xin tỉnh đại-cương ra mấy số để các bà xem, mới biết chơi họ là đi vay lãi nặng.

Thí-dụ chơi họ 300 đồng 30 tháng, mà mua ngay được tháng tiền 93 đồng, trừ số tiền mua tiền đóng, còn lấy về được (300 đồng trừ 93 đồng và 7 đồng 2 bảo)=199 $ 80, mà phải đóng trong 29 tháng mỗi tháng là 10 đồng, cộng là 29) đồng, tất là phải chịu 90 đồng 2 bảo bạc lãi, mỗi tháng là 3 đồng bạc lẻ. Giả xử cả số 200 đồng lĩnh về tiền mà được giữ cho đến hết họ, thì tính ra là lãi có 1 1/2 /. (phân rưỡi) nhưng mà mỗi tháng phải đóng trả trong 30 tháng, muốn biết cái số 1 1/2 ấy thành ra bao nhiêu, thì phải tính làm hai cọc, một cọc tiền mình lấy về tiền là 200 đồng, vì thử được giữ cả cho đến hết họ mới trả, thì tính lãi 3 phần mỗi tháng 6 đồng, trong 29 tháng thành ra 174 đồng. Cả gốc lẫi, về phần mình chịu là 374 đồng.

Một cọc tiền mình đóng 29 tháng, mỗi tháng là 10 đồng.

Tháng thứ nhất 10 đồng, tháng thứ hai 10 đồng với lại thêm 3 bảo lãi về cái số 10 đồng mình đóng tháng trước, bởi vì tiền mình lấy về tiền để lãi thì tiền mình góp tất cũng để lãi, mà cũng phải tính lãi 3 /. mới là công-bình. Tháng thứ ba 10 đồng lại thêm 6 bảo tiền lãi về số 20 đồng đã đóng trước; tháng tư tư 10 đồng thêm 9 bảo, cứ thế mà tính lên, mỗi tháng số lãi thêm ra 3 bảo, cho đến tháng cùng, thành tiền cả mình đóng 29 tháng 290 đồng với lại 102 đồng tiền lãi, cộng là 392 đồng.

Giả sử hai số ấy cân nhau thì cũng như mình đi vay lãi ba phần. Nhưng số tiền mình đóng lại to hơn, thì lãi là mình mua họ về tiêu, thành ra lãi quá ba phần.

Ấy là nói vì dụ mua họ tháng tiền về mà tiêu. Nếu mua nửa chừng hoặc tháng cái, tháng thứ ba, nhà-cái tỉn mình mà chồng theo cho, muốn bớt lãi nặng thế nào, xin cũng cứ theo một phép ấy mà tính thì rõ.

Còn như những nhà chơi họ không mua, để đỏ ông, có lợi hay không?

Cũng lại lấy cái ví-dụ trên kia mà tính, thì ngay tháng tiền, mình phải đóng cả 7 đồng mới, mà tính thành là 10 đồng thì mới thoát nghĩ ai chẳng cho là lãi to lắm. Bỏ ra 7 đồng mới, mà trong một tháng được lãi ngay 2 đồng 9 bảo, thành ra tiền để lãi 40 /. (một tháng bốn mươi phần, đồng-niên một đồng bạc thành ra bốn đồng tám). Mới nghĩ thì tưởng như thế, nhưng kỳ thực 7 đồng mới là tiền mình bỏ ngay ra bây giờ, mà 10 đồng kia là tiền 29 tháng nữa hễ trời chẳy cả mình mới được lấy về.

Trời chẳy ngoài là nhà-cái vẫn còn đứng vững, các nhà mua họ đóng sòng-phẳng cả.

7 $ 10 của mình cứ tính mỗi tháng 3 phần thì một tháng là 0 $ 21, mà 29 tháng thành ra 6 $ 09, mà mình được có 2 $ 90, chưa được nửa. Tính cho rành-rọt thì tiền của mình đã như thế, lãi lãi mỗi tháng có một phần tư (1, 4 /.), giá thử chắc mười đận mười, thì dự tiền mà bỏ ông được như thế cũng là lợi lắm. Làm nhà cho thuê, tậu ruộng cho rẻ, trừ sẻ thuế-má và tạp phí ít khi được một phần. Nhưng xét ra chơi họ bây giờ lắm cái nguy hiểm. Tòa án tây sắng đã từng phải xét hỏi đến những việc họ-hàng nhiều lắm rồi. Chơi họ đốc-công không có thể cho được là một việc để dành tiền chắc-chắn.

Bảy là bàn lại hại với những nhà-con, vui chị vui em, hoặc nể-nang mà ngồi với nhau một hai suất họ. Bây giờ tôi lại xin bàn lợi hại với những nhà cầm cái họ.

Các bà cầm cái họ, phần ra làm nhiều thứ. Có bà thì là một cách giao-thiệp, mượn việc họ-hàng để họp mặt chị em, quí hồ trời chẳy cả không mắc mứu đến, không khó suất nào, là đại phúc; còn cái lời-lãi thì để vào những sự xa-hoa, lịch-sự cho chị em cùng thưởng. Có bà thì lấy việc cầm họ cầm hàng làm một cái nề quần tam tứ ngũ, quần bài là bắt, chén rượu chén chè. Cũng có bà thì làm hẳn ra mặt buôn, một nhà làm cái đến giảm bảy bát họ, may tay không vấp-váp bao giờ, có thể làm nên giàu có được. Cũng có bà thì nhân ông chồng làm việc trong một sở nhà-nước, đông anh em, mà lại thông-thuộc về cái khoản lương-lậu, thu nhặt vừa tiện vừa dễ, thì ở nhàn cầm bát họ chơi, để gọ bọn dẻo tay tiêu tiền. Các ông bây giờ cũng rầm họ vào cái hạng ấy nhiều. Cũng có bà thì thật là một cách làm ăn, để thêm vào cái lương-bổng tí-tọi của ông chồng. Tôi đã từng biết có người chỉ trông vào bát họ mà bỏ nhỏ được tháng lương ông chồng, tuy hàng bảy tám chục một trăm, mà đem về nhà chỉ thành ra mới khoản phụ-thu, đã chi tiền may mặc mà thôi, ngoài giờ bà-đầm xin đường hết; mà lại còn tạn nỗi được nhà này n à khác. Có một thứ cầm họ nữa là thừa cái thế-lực của chồng con hoặc của cha mẹ, mà rủ chị em, đứng ra ray không để số cũng là, cứ gán liều và nhận liều cho đã, mua bán được một hai tháng, rồi về sau giờ kẻ giả mua, giả bán, chồng hầu, chồng huyền, thu của người ta về mà tiêu, tiêu xong rồi trơ mặt ra đấy, cha mẹ chồng con may có mà trang trải cho, thì còn khá, không thì dùng đến kế thứ ba-mươi-sáu. Họ lấy tục danh gọi là họ-ngự.

(*Còn nữa*) Nguyễn-thị-Cả.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

(Xã-hội tiểu-thuyết)

Bước đường chông gai

(Tiếp theo)

Lại nói đến khi lão đang ngồi phàn nàn, xét tội, mắi-miết quở quên cả trời tối. Lúc nhớ đến thì lão nghĩ ngay đến thân-mẫu lão, đoán chắc người chờ đợi trông mong lâu không thấy lão về thì tất gì mà chẳng sinh ra lo sự bắn khoăn. Lão bèn đánh bạo ra về. Về đến cửa đã trông thấy người không biết vì sao lại đứng ở ngoài mái hiên, ngắp nghé, nước mắt dàn dụa. Cô lẻ người định đi im lão chàng! Chờ đợi lâu sinh ra nghĩ quẩn, bất lo bị nạn xe kẹp lại lo bị nạn lạc đường. Nào lão có biết những cái nông-nỗi khổ-ải của người đâu. chỉ biết về mặt người lộ ra sự đau đớn gớm ghê hình như đã tưởng tượng đến những cái thảm kịch mà lão bỗng chốc gặp nên. Lão đem việc vừa xảy ra đầu đuôi như thế nào kể rành mạch cho người nghe. Vừa nói vừa ấm-ực khóc nên thành thoảng lại phải tựa lưng vào mình người. Lão chỉ lo người giận bực nên cố tìm lời an-ủi. Người điềm nhiên nói rằng: « Con ơi! nhà đang lúc quẫn-bách, con lại bị thua hết cả, như thế thì đáng ngay tuột. Bây giờ còn biết trông mong vào ai, những nàng nỡ ấy mẹ cũng không lấy chi làm buồn cho lắm nặng thấy con như thế, chỉ làm nhiễm những thói xấu. Nếu con biết nỗi mà tự sửa ngay đi thì còn khá!! Mẹ cũng chẳng còn sống được bao lâu ở trên đời này mà trông mong coi sóc dạy dỗ cho con nên thành thuộng lại phải tựa lưng vào mình người. Lão chỉ lo người giận bực nên cố tìm lời an-ủi. Người điềm nhiên nói rằng: « Con ơi! nhà đang lúc quẫn-bách, con lại bị thua hết cả, như thế thì đáng ngay tuột. Bây giờ còn biết trông mong vào ai, những nàng nỡ ấy mẹ cũng không lấy chi làm buồn cho lắm nặng thấy con như thế, chỉ làm nhiễm những thói xấu. Nếu con biết nỗi mà tự sửa ngay đi thì còn khá!! Mẹ cũng chẳng còn sống được bao lâu ở trên đời này mà trông mong coi sóc dạy dỗ cho con nên người được. Thôi hi-vọng đến mất! Khi mẹ khuất nái đi rồi, không biết rồi sau con ra làm sao. nếu tính nào cong giữ tật ấy như thế hỏng mất con ạ! Bá-liên! con hỡi! mẹ sống được ngày nào thì hay ngày ấy, con phải tự-xử đừng làm cho mẹ khải vì con mà sinh ra ốm đau mãi. Mẹ không ngờ rằng con đến thế này, tự xưa đến nay, con chưa từng, để cho mẹ phải trái ý, buồn bực bao giờ, con thường khuyên nhủ mẹ, tìm lời ngọt ngào làm khuây khỏa lòng mẹ khiến cho mẹ đỡ nỗng chẳng được mấy chốc cũng thôi đi, yên tâm có thể quên sự chết đi được Tưởng rằng nếu con cứ giữ được cái tính tốt ấy mãi thì mai hậu cũng khá! Mẹ lại nghĩ bụng rằng: « Khi ta khuất nái đi rồi, con ta mỗi bận nhớ đến ta, nhớ đến những lời ta dặn-dò khuyên bảo ngày trước thì cũng hiết lấy đó mà cư-xử rồi!» Người nói đến đây, giọng ngập-ngừng, nói cứ đứt khúc không hoạt tiếng: « Bây giờ cơ-sự ra như thế này, thôi đến hồng đành chịu với giời! chẳng còn tin nhờ gì nữa!» Bỗng chốc ngài dừng lại. Lão sợ quá! Vừa lo, vừa run, tinh thần bất định, suống-quỳ chẳng biết làm thế nào, qui ngay xuống chân người, ôm vào mặt vừa bèn vừa khóc rất thảm-thiết, rồi bắt giác nói rằng: « Thưa mẹ, con xin nguyện có thần-minh chứng giám, nguyện có danh-dự nhà ta, từ nay mà đi con không chịu để những cái mối « ác-cảm » để lẫn được lương tâm, con xin một lòng thành-tỉnh, vâng lời mẹ. Thôi con xin mẹ đừng lo nghĩ khéo-léo làm gì. Mẹ hiền quý của con ơi! nếu mẹ chưa tin lời con là thực thì để chiều chiều sáng sáng, con cứ ốt 'vợt đến nhắc lại với mẹ!! » Tôi hôm ấy! 'lão ngã không yên! phần vì bận bực, phần vì hối hận!!!

Sáng hôm sau, thân-mẫu lão hết đắn đi phải lên hiện để nói với người là buồn chịu hàng xem người ta có nghe không. Mua được hàng lại không có khay có quai đành phải đem bán ít quần áo cũ nát lấy tiền mua. Tuy thế nào mặc lòng, người không hề phàn nàn ân-hận một điều gọi là tức-bực, nhưng đến lúc người ốm tiếng lên nói với người chỉ biện thì đã rõ là người cả thẹn, rát-rát, tiếng run lập-cập; tay người lão cầm lấy đồ cũng lẩy-bẩy run. có lẽ người vì sự họ không nhận lời chăng? Người dựa vào lão hình như người bị cám vậy! Lão tuy người như thế, cảm động quá, chỉ muốn đem thân ra mà bành hình đi cho rồi! Ấy lương-tâm lão phật lão đó! Hàng sớa-soạn xong, người cầm quai khay quảng qua cổ lão như mấy lần trước rồi lên giọng nghiêm mà bảo lão rằng: Bá-Liên ơi! nếu khôn có đủ thế-lực chống lại với mối ác-cảm, « lòng dục-vọng » thì mẹ xin con đừng đem hàng đi nữa! như thế ở nhà còn hơn». Lão cố nói với người để người tin cho. Đoạn rồi lão đi Trong long vẫn-vít hối hận về công, không làm sao quên được cái tội nặng vì nó đã in sâu trong óc! » Đi bán trong ba hôm chỉ thu được 3 hào. Lão chán quá, đã hết sức kiên-nghị để tâm vào việc « Rao bán » mà cũng chẳng ăn thua gì? Ban đã 5, về dẫn nhà lại lầm nỗi khát-khe áo-não, tuần-mẫn từ hôm đứng ở ngoài mưa cho lão đến nay tối nào cũng bị nàng mắng. Bệnh sốt của người lại thấy phát lên dữ qua. Lão xét ra có lẽ người vị lo buồn về việc lão gây nên mà lại thụ bệnh chăng? Người trông một ngày một sút yếu dần mãi đi. Đằng cay chửa hiểu không có một đồng nào bệnh người cứ tăng tiến, khiến cho người ăn uống thất thường. Lắm khi người không có thể ăn được lại buột mồm nói đến truyện « nhà thương»; dân dẫu hai cái tiếng ấy lão nghe nói đến luôn, quen cả tai, có lẽ người định nhắc cho lão biết rằng chẳng nay thì mai người cũng phải vào đấy thôi! Trong mấy ngày hôm đó, lão thiết tưởng ở đời này không còn nỗi ai khổn nạn điêu-đứng bằng mẹ con lão. Sự bất-hiếu lại nhận đầy ma sinh sôi nảy nở thêm, chồng chất như núm cỗi ở trong ác lão! để tâm cam-tâm đến đó quá!!!

(*Còn nữa*)

Hoành-sơn, Ao-ngọc-Phụng

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khắp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rasco

0 $ 60 một ống sáu cachets

HÀNG MỚI SANG

BÁN CHIỀU KHÁCH

Bản-hiệu bán rất rẻ các thứ hàng vóc nhiễu tơ lụa, satin, satanh, cachemire laine, khăn uanh lơ, khăn lau len các thứ len dạ, tissus Imperméable, mũ dạ v. v .

PHAN QUẢNG-THÀNH

Số nhà 10, phố hàng Đào, Hà nội.

Làm trai biết uống trà tàu

Sâm mậu liên tâm, mỗi gói.		0 $ 22
— ô-long,	—	0, 20
Thanh thái liên tâm,	—	0, 20
Công phát	—	0, 20
Hồng thái	—	0, 18
Vạn xuân	—	0, 16
Bao thiếc chiếu giá thêm.		0, 10
Thè gói lẻ mỗi trăm. . .		0, 80

Ở xa thêm tiền cước phí.

Nay kính cáo.

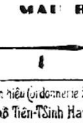
SÂM MẬU TRÀ HIỆU

59 phố hàng Ngang, Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay người cầu

Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu thần thể mỏi mệt gầy còm, hay ai kém huyết tinh ra sao phải làm cho huyết nó nồng thuốc nay rất để, ai có mất hơm không có lợm giọng bao giờ! Bài thuốc nầy có hội-đồng các quan thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

Thuốc nước bổ huyết

MAU BỔ 1 $ 40

Xe tiện nhiều tại hiệu ĐỨC LỢI Sellerie số phố Tiên-Tsinh Hanoi mua bộ đồ xe khắc, kéo có ngày nguy đến tính mạng vì ở đây có nhiều đồ mua tại PHÁP rất bền và đẹp.



Cahalogue France sur demande.

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

校學北中

22, PHỐ NHÀ THỜ (G. LAMBLOT)

HIỆU THƯỜNG: PHẠM HUY-LỤC

Là trường tư của báo quán Trung-Bắc mở ra, đã khai-giảng từ ngày 15 octobre.

Chương-trình theo như chương-trình Nhà nước, nhưng chú-trọng nhất về Pháp văn và Quốc-ngữ. Cái tôn-chỉ của « Trung-Bắc học-hiệu » là ở sự gi-o dục.

Hiện nay mới có ba lớp dưới, đến tháng sau sẽ mở nốt hai lớp trên.

Giấy xin học xin hỏi đến báo-quán « Trung-Bắc-Tân-Văn », số 10 bis, phố hàng Đàng hay đến « Trung Bắc học-hiệu », số 22, phố Nhà-thờ.

DA TỐT GIÁ HẠ



Thưa các ngài.

Bản-hiệu xưa nay đóng giầy vẫn đứng các thứ da tốt, các ngài đã dùng qua đều rõ, vậy nay Bản-hiệu lại xin tỉnh giá hạ hơn trước, xin các ngài chiếu cố. bản-hiệu mới có thứ kem đánh giầy verni khỏi mời và khỏi rập, khi bôi đề nửa giờ sẽ đánh, thì da piêm lâm (Crème VERNISIAN).

NGUYỄN-TIẾN-HÀM dit THUẬN-THÀNH

Bottier - Chapelier

7, Rue des Caisses Hanoi

(Có ca-ta-lô để biếu các ngài)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Rượu bồ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!



Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tòa Nội-các phụng lời châu phê rằng:

Chiều nay đại được phòng của MONTÈS quí ông, có chế nên một thứ rượu bổ đã từng ngự dụng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lục phê thị gửi cho quí được-phòng chủ-ông để tỏ thanh-giá.

Khâm-thử.

[illegible]

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin cho. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền. 54

HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

Hiệu kim-hoàn

昌 進

HOÀNG-QUANG-THIỆN

Bijoutier

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF

Hanoi, 91 Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đủ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chủ-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chữ tại trường Công-nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đúng tuổi. Các ngài chiếu cố lại sắm sửa, xin chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì.

BÁN GỖ:

Lim, gụ, lạp đủ các sắc, vấn ván, giui nhà, than củi và than mỏ.

Có gỗ ở cửa lối đem về.

Bán buôn và bán lẻ.

Hỏi tại hiệu ***Nguyễn-đức-Mai***

Hanoi: phố bờ sông, số 4, téléphone N° 404.

Haiphong: Phố trường Bách-nghệ, số 20 (rue de l'Arsenal) téléphone N° 389.

Hadông: Gare Thượng-tin 63



Khi trong mình có rần ngứa thì đừng có quào gảy trầy da lấy Pommade Cadum thoa thì hết tuyệt.

mấy ông bạn có ý phàn nàn không bằng lòng, chẳng biết vì cớ gì mà các ông không bằng lòng, sau hỏi ra mới biết là con bò quay ấy ông làm ra mà đãi đến hai tiệc, một tiệc ở nhà-quê, một tiệc ở thành-phố, mà tiệc thành phố chịu tiền cho tiệc nhà-quê. Làm như thế thì tưởng là nên gọi rằng nhất cử lưỡng lợi hơn là nhất cử lưỡng tiện vậy.

Bắt dâm bôn. — Cách vài hôm nay, ở trong Kinh-thành có xảy ra một đám dâm bôn bị bắt để tống giam và trị-tội. Sự trừng trị kẻ dâm loạn để duy trì phong hóa, lẽ có đành phải, nhưng nên trị phạt một cách cho chính đáng thì hơn, chứ dùng những cách như thói thường lâu nay thì giã man quá, là trói hai người vào một giường, bắt phải úp mặt lại với nhau, lắm khi lại để lõa trễ cả hai người đặng làm chứng đích xác.

Đám này cũng vừa, là hai kẻ gian-phu dâm phụ trói kè lại với nhau rồi bỏ lên xe kéo vào sở Hộ-thành, xe chạy trước, sau một lũ trẻ con chừng vài trăm đứa vừa đi vừa reo ó vang rầm rĩ cả đường sá, làm cho điếc tai bịn mắt khách đi đường, nếu có người ngoại quốc ngó qua, tất sẽ lấy một điều đó mà chỉ nghị người mình là giã-man vậy.

Mất trộm món to. — Vừa rồi ở làng Truồi thuộc huyện Phú-lộc có nhà ông Lưu-quan kia bị mất món trộm rất to. Một mình ông ấy mất món trộm to mà hết thảy các phú-gia xứ này nghe tin đều khủng khếp.

Số là nhà ông vẫn là một nhà giàu có tiếng xưa nay, mà về sự cẩn thủ tiền tài để phòng đạo kiếp thì lại không ai giỏi bằng, cho nên lâu nay trộm đến của ông thì đứng ngoài thèm nhễu bọt mà chẳng làm gì tốt. Vậy mà nay bỗng nghe nhà ông mất trộm to thì mới thật lạ đời.

Nghe rằng nhà ông ở gần bờ sông, từ ngoài sông vào đến nhà ông ước chừng 50 thước tây, trong nhà ông cửa ngõ buồng the cẩn thận đã đành, mà đến như nơi để của kín của ông lại càng cẩn thận lắm: trong một cái phòng, hai lớp khóa lại còn thêm một cái khuôn tinh xây bằng đá, sâu ước hai thước tây trên đậy nắp đá, ở trong để vàng bạc và châu báu. Cách để của như thế tưởng cũng đã chắc rồi, song ngờ đâu trộm nó đào từ ngoài sông (dưới đáy sông) một cái hầm thông đến nơi khuôn tinh ấy rồi phá ra mà lấy sạch, mà chủ nhà chẳng hề biết đến nơi, mãi đến khi nó lấy đã hết cũng vẫn không biết, đến hai ba ngày sau mới hay, thì trộm đã đi bảy đời rồi.

Hiện nay phú ông làm đơn trình huyện cứu xét và tầm-nã còn số của mất kẻ thì nói năm vạn, kẻ thì nói mười vạn, lại kẻ thì nói năm mươi vạn, chẳng biết số nào là đích-thực, vì cái khổ-chủ xưa nay có ản trình khai thiệt bao giờ. Song một nhà phú-gia xây khuôn tinh mà để của thì cũng chẳng phải là một nhà tầm thường, mà số mất cũng chẳng phải là số nhỏ.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu

Chế toàn bằng chất: Santalol

chất: Salol

và chất: Urojormine

Giá 1$30 một hộp

VIỆC TRUNG-KỲ

NGHỆ AN

Lễ phát phần thưởng tại trường Bình-đào. — Ngày 1er octobre vừa rồi tại trường Bình-đào có làm lễ phát phần thưởng rất trọng-thể. Có quan Công-sứ, quan Tổng-đốc và hai ông đốc giáo đến dự lễ. Ông giáo trường ấy có đọc một bài diễn-văn bằng quốc-âm, cảm ơn các quan đến dự lễ và khuyên bảo học-trò.

Khi lễ xong, ai nấy ra về đều có ý vui vẻ lắm.

QUẢNG-BÌNH

Cái phương pháp trừ giống sâu hại lúa. — Hiện nay ở các xã thôn có những giống sâu hại lúa như là sâu keo, sâu nước vân vân, con nhà nông ta gặp cái nông nỗi như thế thành chịu bó tay cho là một cái thiên tai không thể tránh khỏi; hoặc có kẻ lấy vôi bột bỏ vào đồng ruộng để trừ những giống sâu ấy, nhưng cũng không thấy hiệu-nghiệm gì. Vậy nay xin lược kể những phương-pháp của các sở nông-chánh đã từng thí nghiệm để tiêu-trừ những giống sâu ấy ra đây; tưởng cũng được một phần bổ cứu cho cái khuyết-điểm của con nhà nông ta vậy.

Trước khi lúa trổ đòng-đòng ta không sao mà biết lúa có sâu được, vì có sâu hay không thì thân lúa vẫn cứ như thường. Nhưng mà khi đã trổ đòng-đòng được ít lâu rồi, thân nào bị sâu thì bông tiều-tụy mà phải héo khô vì sâu nó đã ăn hết cả dưỡng chất. Nhìn thấy bông nào trắng bạc thì biết rằng bông ấy bị sâu, nếu đem tước hai cụm lúa ra mà xem, thì thấy có con sâu ở giữa cây hoặc ở gốc.

Khi lúa chín, cây nào bị sâu thì dễ biết ngay, vì bông lúa không được to mà hột thì trắng đục hoặc xam xám. Đến độ gặt thì con sâu đã ăn đến gốc rồi, nên có gặt lúa đi nữa thì nó cũng vẫn cứ ở lại chân rạ.

Trong khoảng từ lúc lúa trổ đòng đòng đến lúc chín thì thường kẻ nông phu chẳng có công việc gì nên bàn nhau theo như những cách nói đây mà đề phòng trước thì hiệu-hơn.

1. Khi lúa có đòng-đòng rồi thì đàn-bà, trẻ con nên ra đồng xem cây nào có sâu, cứ theo những trạng-chứng đã nói trên kia thì phải cắt đi. Phải cắt cho sát đất để cho con sâu nó khỏi sót lại chân ra, rồi đem chất đống mà đốt. Điều này là quan thiết lắm, vì nếu không đốt thì những sâu nó thành bướm, bướm lại đẻ trứng vào lúa, thì cái hại cũ vẫn còn.

Từ khi mới cấy lúa cho đến khi gặt, phải có ý dần dần chăm nom cho kỹ, hễ thấy cây nào khác dạng thì cắt ngay đi.

2. Khi gặt lúa xong rồi thì lập tức phải cày qua lên. Việc này chẳng phí tổn gì mà không những ích lợi về cách trừ sâu, lại còn ích lợi về phương-diện trong nông-nghệ nữa.

Lại phải chôn các chân rạ cho sâu xuống đất để những con bướm có sinh cũng không bay ra được.

Cách trừ khử sâu bọ mà muốn cho nó hiệu quả thì phải dùng luôn luôn; chẳng bỏ lúc nào, và nên đề phòng từ trước. Tất cả các nông-gia đều phải đồng ý mà theo, chứ một người mà lãnh đạm thờ ơ thì các người khác có gắng sức đến đâu cũng là vô ích vậy.

TOURANE

Xuýt nữa nguy to. — Độ lúc 7 giờ sáng hôm 21 octobre trên con đường phố Tây có một chiếc xe bò chở củi đứng trước nhà kia gần ngõ tư chợ, chiếc xe chở củi đầy cao ngất, mà không chịu đứng về bên mé đường, lại nhè đứng ngay chính giữa, chẳng những đứng giữa mà thôi lại cho cái trụt xuống hai bên hai đống, làm nghênh-ngang chật cả lối đi. Đương lúc bọn phu làm chất củi vứt ngổn-ngang cả ra đường, thì có một chiếc ô-tô tự dưới chạy lên, khi còn cách một quãng xa chiếc ô-tô đã bóp còi liên-thanh, mà bên xe bò còn luống-cuống chưa kịp tránh, mãi lúc đã gần kề bọn phu mới rối-rít kéo củi để dẹp lấy đường; chiếc ô-tô thì vừa bóp còi vừa hãm máy lắm, nên khi đống củi vừa dẹp bỏ một lối đi lọt chiếc ô-tô, thì ô-tô đã len qua được gọn-gàng, không đụng chạm gì cả. Thật rất may mà cũng rất nên khen cho người cầm máy chiếc ô-tô ấy, thật mau tay lanh mắt, nên mới tránh khỏi cái nạn va nhau; chớ nếu không thì sáng hôm ấy trên con đường đó đã diễn nên một trường thảm kịch rất gớm ghê, chớ chẳng phải chơi.

Con đường ấy là con đường đông-đảo nhất trong thành-phố, ngựa xe qua lại suốt ngày, liền-liền không ngớt, thế mà một chiếc xe chở đầy củi dám đứng ngay giữa đường, thật rất là phi-pháp vô-cùng, sao thấy có bác cảnh sát làng-vắng gần đó mà lại không ngăn-cấm để cho họ ung-dung làm vậy.

Mong rằng từ nay những người có trách-nhiệm nên cấm ngăn nhắc-nhủ cho các xe cộ chăm tuân theo thể-lệ hơn một chút mới được, chớ hiện nay thấy còn nhiều cái vẫn xem thường sự nguy-hiểm lắm.

Ng T. S. lai cảo

QUI-NHƠN (Bình-định)

Ai-tín. — Ông Lương-Khoánh, người Trung-hoa thuộc bang Quảng-đông, là một nhà buôn bán lớn và đại-biểu cho hàng Dầu-lửa Asiatic ở Qui-nhơn mới tạ-thế ngày 26 tháng tám ta.

Ông Lương-Khoánh là con bà Bồn ở Tourane, ai cũng biết tiếng. Bình-sinh ông Khoánh ăn ở trung-hậu tử tế lắm mà nhất là cái tình mến bằng-hữu của ông thì ở tỉnh Bình-định này, từ người Nam đến người đồng-bang của ông, ai cũng tâm-phục cả, nên thường người ta gọi ông là người quảng-giao.

Ông năm nay thọ 40 tuổi, thật là một điều đáng tiếc. Vậy xin tạm đôi lời trước viếng ông Khoánh và sau gọi là chia buồn cùng gia-quyến ông.

M.C.

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Vì điếu thuốc mấy người bị thương. — Nghe nói vì điếu thuốc mà mấy người bị thương, chắc ai nghe qua cũng lấy làm lạ lỗ tai lắm. Vì dẫu điếu thuốc có bằng bắp tay bắp chân đi nữa, cũng không có lẽ nào mà hại đến mấy người bị thương. Vậy mà mới kỳ cho chớ. Song nếu nói cho hết việc rồi mới hay đó là sự lý tất-nhiên như vậy.

Số là hôm 17 octobre vừa rồi, vào lối 9 giờ ban mai, tại đường d'Espagne đang khi chiếc xe-đò đưa bộ hành số C. 4582 đậu tại trước số nhà 185 đường ấy đặng chế thêm săng (essence) thì trong lúc đó lại có tên bộ-hành người Chà lấy hộp quẹt ra xi châm đốt điếu thuốc. Nhưng tên Chà này thật là dại khờ quá, nhè để gần chỗ người ta đang chế săng; phải biết rằng dầu săng nó nhạy lửa là thế nào. Vì cớ ấy nên dầu bắt cháy phừng lên, ai nấy trông thấy thảy đều hoảng hốt. Thời may lửa vừa phát cháy kẻ kẻ này kẻ nọ áp lại chữa lập tức, giây phút ngọn lửa liền hạ. Song tuy hạ thì hạ, mà trong những bộ-hành không khỏi có một vài người bị hại. Nào là Trần-văn-Hiển, 28 tuổi, làm thợ sắp chữ tại nhà in và vợ, và Huỳnh-thị-Lê buôn bán trái cây tại Thủ-dầu-một đều bị ngọn lửa vô-tình táp cháy sơ chút ít. Lập tức chở cả ba lại nhà thương-thí bó thuốc. Lại còn Nguyễn-văn-Huê, cai việc sở cao-su tuy không hại thân mình, song cái xe máy bị lửa táp qua cháy hư cũng chút ít.

Ấy chẳng hay mấy người này đi hàng nhằm ngày gì đấy mà bị rủi ro vô cớ như thế? Chắc là đi nhằm ngày hỏa-nhựt đó da!

Rồi việc, dòm lại thì tên Chà nọ đã đào tẩu chốn nào đâu mất, tìm chưa được hắn. Thế thì hắn đã biết lỗi mà kiếm đàng thoát trước nữa há!

Vụ này đã phúc bẩm lên quan biện-lý rồi, để chờ ngày tìm được tên Chà ấy.

L. T. T. V.

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

Các Tiểu-thuyết và các sách, các truyện quốc-ngữ mới xuất-bản muốn đem gửi bán tại Haiphong được càng-thêu và tiêu-nong chu-tất, nên gửi hiệu *NAM-TÂN, bán sách, số 24, phố Bonnal, Haiphong bán giúp.*

MỚI SANG

Chúng tôi mới nhận được da Box calf hiệu «Combe & fils» ở Pháp gửi sang đủ các màu rất đẹp. Thực là thứ da tốt đã có danh tiếng, giá bán rất hạ.

Hỏi tại:

SOCIÉTÉ DES TANNERIES DE L'INDOCHINE

Usine à Thụy-khuê (près Hanoi)

HỞI CÁC NHÀ MẮC BỆNH XUYỄN, BỆNH HEN!

Đừng thấy mắc bệnh mà đã nản lòng, nên dùng thuốc Abyssinie Exibard (REMÈDE d'ABYSSINIE en POUDRE) bằng bột, hằng thuốc đã hết, thì thấy dễ chịu ngay, và khỏi tiệt-thì. [illegible] (CIGARETTES d'ABYSSINIE EXIBARD) [illegible]

Trên cái hộp quấn chung quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu sau này mới là thực hiệu:

FUMIGATION

MARQUE DÉPOSÉE

Có bán tại: H. FERRÉ & C[ie], 28, Rue Richelieu, Paris, và các hàng Bào-chế.

Gởi bán tại | BLANC, Hanoi | MONTÈS, Hanoi

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

CÓ BÁN:

Xe đạp và xe máy «Môtô» hiệu «TERROT» và «ALCYON»

Đồ phụ tùng các thứ xe đạp, xe mô-tô, xe ô-tô

Súng đi săn hiệu VERNEY CARRON

Xưởng chữa xe ô-tô

Xin đến hỏi giá

BỆNH LẬU

Thụt bằng thuốc LUGAR mà chữa lậu thì không gì hiệu bằng.

THUỐC THỤT LUGAR có nhiều chất quý ở loài thực vật, trị trùng lậu thì chóng quá; mà nhất là chữa không cần-thận nó nặng lên thì THUỐC LUGAR dùng nhạy lắm.

THUỐC THỤT LUGAR không có mùi gì cả; giá dụ ông tiểu tiện thấy nóng hay khó chịu mà dùng ngay thuốc đó, thì lậu có gần phát ra cũng tịt hẳn.

Hễ muốn giữ không mắc bệnh lậu, thì giao hợp xong rồi, dùng ngay ***THUỐC THỤT LUGAR.***

Cứ thấy đau ống tiểu tiện thì trong một ngày thụt 3, 4 lần.

Thụt sẽ, để thuốc trong ống tiểu tiện độ 4, 5 phút, rồi sẽ nhìn nén ống đó.

Trước khi thụt thì phải nhớ tiểu tiện đã, 2, 3 giờ xong rồi lại tiểu nữa.

Trong khi lậu thì nên uống, thuốc ***SANTAL MARY*** *và thụt* ***THUỐC LUGAR*** *thì dẫu bệnh nặng thế nào cũng phải tiêu diệt.*

Thuốc thụt Lugar. . . **1$75**

Thuốc Santal Mary. **1$00**

Bán tại nhà bào chế ***CHASSAGNE*** *số 59 phố Paul Bert. Hanoi.*

HƯƠNG KỲ PHOTO HANOI

Xin kính-cáo để các nhà chơi ảnh biết rằng đã có nhiều các thứ đồ ảnh và máy ảnh mới ở bên tây sang, xin mời các ngài quá bộ lại xem, sẽ biết bản-hiệu bán rẻ hơn mọi nơi khác.

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

XÀ-PHÒNG — NƯỚC HOA

MẤY THỨ GIÁ HÀNG

Da liếc dao bai cạo, 28 c. m.	5 fr. 50
Dao cạo lưỡi [illegible]	15 fr. 00
Lược bằng eca [illegible]	5 fr. 50
Nước bôi tóc Le Secret du Sorcier	4 fr. 50
Phấn Hyalomel, đủ các hương thơm	6 fr. 75
Thuốc đánh răng Odol	3 fr. 25
Xà-phòng Le Faune. Một bánh	2 fr. 50
Xà-phòng Mon Favori. Một hộp 10 bánh	16 fr. 00



ĐÒI HỎI CHO ĐƯỢC

Rượu DUBONNET

Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

PARIS — SAIGON — HAIPHONG — HANOI

CẦN THƠ

Một cái án mạng. — Tên Tị ở làng Tân lược có mướn một người ở là tên Cương 38 tuổi, bữa nọ Cương trốn qua làng Phong-hòa, mà gạt tên Khiêm rằng: (tên Khiêm 17 tuổi con của tên Còn và thị Lâu cho ở với phó hương quản Ấu làng Phong-hòa) ông già mầy đau biểu tao qua cho mầy hay, vậy mầy mượn xuồng của chả mầy đi với tao, Khiêm tưởng thiệt lật đật đi thưa với chả mượn xuồng đặng về thăm cha, Phó hương quản Ấu không cho, Cương mới ở lại đó ngủ với Khiêm, khuya lại Cương dụ dỗ Khiêm đặng lấy xuồng trốn, sáng ra phó hương quản Ấu hay mất xuồng và Khiêm thì tưởng Khiêm về nhà nói mà tuốt qua nhà nó mà hỏi, thì ông già tên Khiêm nói không có, chừng ấy mới biết Cương dụ dỗ đặng lấy xuồng và chở con người ta, ai nấy đều đi kiếm nhưng mà không gặp, qua ngày 12 10 25 lúc 3 giờ chiều, Vợ tên Tiểu là thị Lài 25 tuổi, lại rủ thị Lân đi qua nhà ông chả Trực đặng hỏi lúa, hai người đương bơi xuồng, thị Lân bơi muốn nên thấy Cương đứng trên bờ thị-Lân hỏi: mầy bữa rày mầy chở con tao đi đâu

Mấy phải đem trả lại cho phó hương-quản Ấu, kẻo y thúc tao tội nghiệp. Cương biểu chị ghé xuồng lại chờ tôi qua rạch Cái-côn tôi trả nó lại cho, thị Lân tưởng thiệt có lòng mừng khi qua tới Cái-côn thì Cương biểu ghé lại nhà anh rể nó là tên Tẹ, Lúc ghé đó tên Tẹ không có ở nhà Cương nói để đợi anh rể nó về, nó sẽ dẫn đi chỉ, đợi cho tới 6 giờ chiều tên Tẹ mới về, thì Cương biểu chờ nó qua rạch Xẻo-lá, nó chỉ cho, khi xuống bờ tới khuya vẫn, thì tên Cương nói rằng: chị đưa tôi lên đây, trong ba bữa tôi sẽ trả con chị, thị Lân nói rằng: tao không cho mầy lên, mầy phải đem con tao trả, không thì tao la làng. Cương rằng: bất quá thì 6 tháng tù chớ gì mà sợ, Cương giựt lới thì thị Lân la làng. Cương mới thò tay vô quới lấy một con dao nhọn, đâm ngang cuống họng thị Lân, Cương thấy chưa chết, đâm luôn một dao nữa, thị Lân hồn quí dị lộ, Cương xô thây thị Lân xuống sông, rồi nhảy lên bờ chạy mất.

Còn thị Lài lội xuống vô bờ ngồi đó mà khóc.

Đây nói về hương hào làng Tân lược qua giang gặp biển của bếp Biết và lính Hữu đặng đi về nhà, lúc đi ngang đó thì thị Lài ngồi khóc mới ghé lại hỏi cớ do, thì thị Lài thuật hết đầu đuôi như trên đó. Hương Hào mới đi cho Hương Quản hay, đặng đem mỗ đánh hỏi, một cho dân tụ lại, đặng mà thấy thị Lân, nhưng mà không được, Hương-quản và Hương Hào đi qua nhà tên Tẹ, đặng hỏi đầu đuôi, thì Tẹ khai rằng: cách hai bữa rày Cương có dẫn Khiêm lại đây, rồi ngày sau nó dẫn đi mất, Hương quản lấy lời ăn kết xong rồi, đợi sáng đặng gỡ, sáng ngày 13 thì với gọc tháy thị Lân, nên giải tử thi và Tạ một tượ', khi quan lương y khám tử thi rồi cho đem về chôn. còn Tẹ và thị Lài còn đợi quan tra hỏi, khi quan Bổi-thẩm tra xét rồi thì cho Tẹ và thị Lài về, đợ, trát đòi sẽ hầu.

Còn phần tổng làng thì tâm bắt tên Cương, chờ hắn đặng sẽ ấn hành thêm cho thư khắc-quan nhân lãm.

C. L. B.

祥和裕

YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS

48, Rue des Cantonnais, 48

Hanoi (Tonkin)

TÉLÉPHONE N° 266

Bản-hiệu có bán buôn các thứ sóc nhiễu, hàng tàu nhiễu lãm, hàng thật tốt, giá thật rẻ

Có bán sỉ hàng tơ (Bắc-kỳ) như the, suyên, lĩnh, lạo, bông, quế, sản vân, vé hàng Saigon như lĩnh, tha, sản vân.

Nay mới có đủ các mặt, lãng thâm, mapo đen vẻ sắc màu rộng khổ. Những hàng này bán buôn tăng tiền, chớ không bán lẻ có hàng có mẫu gửi đi các tỉnh, vì hàng còn nguyên không thể cắt được.

Quí-khách ở gần nên đến bản-hiệu mà mua, còn ở xa thì gửi thư về, bản-hiệu sẽ gửi contre remboursement.

Cẩn-bạch

2010 YU-WO-TSEONG

LỢI-THÁI

BÁN ĐỒ VÀNG BẠC

108-110, Phố hàng Bạc, Hanoi

Quí-khách muốn sắm đồ nam-trang và nữ-trang, xin mời lại hiệu LỢI-THÁI, 108-110 đầu phố hàng Bạc, bản-hiệu chuyên nghề đã lâu năm, buôn bán thực thà nên được nhiều qui-khách gần xa chiếu-cố.

Hàng thường vẫn gửi hàng đi bán khắp các tỉnh trong ba kỳ và xứ Laos.

TAM-TÍNH-Y-QUÁN

Phố hàng Dầu, số 35 — Nam-định

Điếu Tam-tinh có thầy thuốc xem mạch, biết thực hư bệnh nhiệt, trị bệnh biết hoàn cấp bảo căn, hoàn lão cao đan chế huyền cực tinh vi, chữa đủ các bệnh mới lâu đã nguy đã trọng, số sống phần còn chưa cũng được hồi sinh khỏi tử, người giàu có lấy phải giá, người nghèo cũng quá không tiền xin thuốc cũng cho, chữa các bệnh như sau này: đàn bà mộng tinh, gi tinh, bạch tinh, tinh tinh dương suy không đủ, đàn bà kinh nguyệt không điều, huyết ít, huyết đen, huyết hôi, huyết tích, khí hư sinh bệnh đái, hậu sản hoặc kinh thấy gia tiếp mắc sinh ra trên chứng không để hay có để không nuôi, các chứng đau bụng đau rức kinh niên, ho lao, hen, đàm suyễn, thổ huyết, khạc huyết, sực huyết, ho huyết, tị huyết, băng huyết, phong thấp sể chương bất toại tả bại, phù thũng, già nửa hộp hay là chai 1 đồng

Đau mắt có lòng đèn hay sa tông mi bản hiệu chỉ chữa nửa giờ thì khỏi mà mất không có sực, mỗi mắt 1 đồng. Trẻ con sam kinh đàm suyễn tả tị mỗi chai 1 hào.

Lão và giang mai bản-hiệu chữa khỏi và giữ sọc không tốn tiền lại sinh đẹp như thường mỗi chai 1 đồng, thuốc 1 hào. Cam ho long thực tốn mất lưng 1 bảo. Thuốc bổ cảm nhưng song bổ hoàn giá trẻ trai già đều dùng được cả mỗi hộp 1 đồng.

Thuốc cai á phiện ngài nào ăn nặng đã lâu uống khỏi không vật và đi làm được thờ 3 đồng, chai 1 đồng, chai cao 1 hào, qui khách ở xa viết thư về kể bệnh bản hiệu gửi thuốc tới ngay gửi cách lĩnh hóa giá ngân, ngài gởi mandat chuyển, xin đề như mẫu này: M. TRẦN-ĐẮC-SỞ chủ TAM TÍNH-Y-QUÁN ở Nam định.

Ai si mắc phải bệnh tình ô lậu và các mal du lâu hay mới, gặp nàng nay nhẹ mà muốn được mau lắm, tôi không tốn tiền lại không bại sức dương sinh đặc biệt lập thứ dùng thuốc của hiệu U-NGỌC-LIÊN, n° 46, Rue Principale à Đáp cầu, vì hiệu ấy là một nhà chuyên trị bằng thuốc bệnh tình đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen và mình tự ở các nơi gửi lại

Ở Hà-nội có gửi hiệu Kim-đức-giang, 63, p' b hàng Bồ và ở Huế hiệu Phượng-nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán hộ.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTES

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng da dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khé liên. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$ 10

Có bán tại : Nhà Bà chuông, Hanoi

Le PARFUM des HUMANITES

(SỨ-KỲ THANH-HOA)

Soạn giả : E. VAYRAC

Dịch giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

ừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển . . . . 2$00

ữ Tây riêng hoặc chữ Quốc ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00

Ở các tỉnh xin định thêm tiền cước gửi

Recommandé : 0$30 thứ 2$00

và 0$20 thứ 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, A. Dejean de la Bâtie, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 3$00

2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 3.00

3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 2.00

4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá 4.00

(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán

HỠI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ,

nên các ông đi lãng đi các món thuốc rồi mà cũng khỏi thì nên mua thứ thuốc hiệu PONS HAEMORRHOIDES, chữa đã ngay lập tức mà chắc chắn, khỏi hẳn.

Ở Hanoi : nhà thuốc LAUNOY & LAGARDE.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTES

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTES

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy đọt.

Giá 0$90

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

BÁN CHIẾU KHÁCH

Bản hiệu có nhiều giầy bán chiếu khách, giá rất hạ. xin mời Quý-khách chiếu cố. Quý-khách ở xa muốn buôn về bán lại, xin viết thư về hỏi, Bản hiệu có catalogue mới để kính biếu.

Bán buôn và bán lẻ.



PHONG-TÀI

43, Rue des Pipes, Hanoi

NƯỚC HOA HIỆU L. T. PIVER

Nước hoa Floramy. . . . 0$95

Nước hoa Pompéia. . . . 0.95

Nước gội đầu Pompéia . 0.65

GIÁ HẠ NHẤT Ở BẮC-KỲ NÀY

Bán tại nhà Bào-chế CHASSAGNE

Số 59, phố Paul-Bert, Hanoi

UỐNG RƯỢU CHAMPAGNE

PHẢI UỐNG THỨ

Pommery & Greno

mới là sành-rượu và lịch-sự

Bán tại : L'U.C.I.A. Haiphong cùng các chi-điểm các tỉnh

PHÀM,

Thứ chè t't thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.

Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quá bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi

số 113, phố Khách, Haiphong

số 78, phố hàng Trống, Nam-định

Kính-cáo





CÁO-BẠCH

Hiệu Lan-Phương chúng tôi chuyên làm khăn xếp đã lâu năm, vẫn được qui khách sẵn lòng tin cẩn. Nay bản-hiệu lại thay đổi kiểu dáng mới thực là thanh nhã, và lượt dưới rất thâm. Vậy xin có lời kính cáo để qui khách sỉ lòng chiếu cố. Cách đo đầu bằng cái lại giang mỏng cho đúng bổ vào thư gửi về cho hiệu, làm xong xin gửi ngay theo lối Thanh-hóa giao-ngân; tiền cước qui-khách sẽ chịu cho.

Khăn lượt tây 7 nếp giá . . . 4$00 | Khăn lượt ta hạng tốt. 2$50, 2$00

— nhiễu tây và satin. . . 3 50 | — vừa. 1.20, 0.60

Và có bán giầy trắng không cần đế caoutchouc giá 1$40 một đôi.

2110 LAN-PHƯƠNG 79, Hàng Đào, Hanoi

CÁC NHÀ THẦU KHOÁN! CÁC NHÀ CHỦ MỚI!

NÊN CẦN THẬN!!!

VỀ VIỆC KHÍ DỤNG MÒN MỚI ĐI

NÊN MUA KHÍ DỤNG

S.A.C.M. TOÀN BẰNG THÉP NGUYÊN

CÓ THỂ DÙNG BÊN KHI MÒN HẾT MỚI THÔI

CÓ CHỨA SẴN NHIỀU. — TIẾP ĐƯỢC THƯ GỬI HÀNG NGÀY

CÓ CÁC KIỂU ĐỂ ĐẶT CÁC MÁY

Cho các nhà máy, nhà máy rèn, máy gạo, có bộ dùng về nông nghiệp, v. v.

Sté ANONYME de CONSTRUCTIONS MÉCANIQUES à HAIPHONG | Giây nói : N° 88 | Tên viết tắt : GABESTAN



MỰC HIỆU JOLY TỐT HƠN Các thứ mực khác

PACHOD Frères & Cie Lyon

2010

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lãng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ELIXIR HISTOGÉNIQUE Thuốc nước . . . . Giá: 1$25

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE Thuốc hạt . . . . . Giá: 1.25

Đều là thuốc bổ để trị bệnh lao, bệnh giúp và các bệnh đau phổi rất hay. Người lớn trẻ con đều dùng được cả.

DÉPURATIF RIBAL. Thuốc tẩy huyết và tiêu độc (là thường gọi là thuốc lọc máu) trừ các bệnh đau xương đau mình, mụn mọc ở mặt, trứng cá, v. v. . . . . Giá: 1$30

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống một thìa to . . . . . Giá: 1$25

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay